

Chương tám

1

Tháng tám năm Đinh Hợi, quân đội Liên hiệp Pháp từ xέch to¹ Đông Triều kéo về phố huyện Nam Thành. Trước khi chiếm trụ sở chính quyền Việt Minh, chúng cho bắn hai mươi mốt phát moóc chi ê tám mươi mốt ly lên đỉnh núi Ông Tượng. Từ phía Hải Phòng, một chiếc tàu “Bà già” bay chậm như rùa, vừa kêu phành phạch vừa rải truyền đơn xuống các điểm dân cư hai bên đường quốc lộ. Việt Minh hình như đã biết có những cuộc hành quân như thế này nên từ mấy hôm trước họ rút lực lượng sang bên kia sông. Dân phố huyện mấy năm nay đã chứng kiến vài lần chính quyền thay thầy đổi chủ. Họ nhìn các “đồng chí” Việt Minh khoác ba lô lặng lẽ rút đi cũng như đội quân viễn chinh Pháp lỉnh kỉnh súng ống trở lại bằng con mắt của người nhà quê hoàn toàn dung dung. Những kẻ thức giả thì chép miệng dự đoán: “Phen này rồi sẽ loạn to”. Cán bộ Việt Minh dán truyền đơn hiệu triệu “Toàn quốc kháng chiến” khắp nơi. Chùa Vĩnh Hưng trở thành điểm liên lạc của huyện bộ Việt Minh. Lê Văn Vận rút vào hoạt động bí mật, thỉnh thoảng lại vượt sông về làng Cùa nấm tình hình.

Cuối năm ấy, quân đội Pháp chở xi măng, sắt thép từ Hải Phòng lên xây đồn ở Bến Tuần, cách làng Cùa gần hai cây số. Đồn là một hệ thống phòng thủ gồm ba lô cốt nửa nổi nửa chìm, phía ngoài có hàng rào kẽm gai bùng nhùng, chôn mìn cát, bên trong là ngôi nhà chỉ huy kiên cố được thiết kế như một pháo đài gồm các phòng làm việc, phòng ngủ và tầng hầm. Chiếc ca nô nửa trắng nửa đỏ treo cờ tam tài, trên boong đặt khẩu liên thanh, ngày nào cũng chạy một vòng xuống tận ngã ba Môi rồi lại ngược lên. Thỉnh thoảng hứng chí, bọn lính đứng

¹ Xέch to (secteur) : Tiểu quân khu (Tiếng Pháp).

dạng chân nhầm bắn vào bãi chuối hai bên bờ làm lũ liếu điếu, chào mào bay tán loạn.

Việt Minh rút đi, làng Cùa lập tức bị ép vào tề. Ngô Quỳnh lại ra làm lý trưởng. Ông ta thừa biết, làm lý trưởng vùng Tề giáp ranh với Việt Minh chẳng những không xơ mũi gì mà có khi còn bị tai bay vạ gió, không bị Việt Hùng² cắt cổ thì cũng bị Tây đồn đá đít. Dân làng Cùa thuộc loại mạnh ai theo người ấy, khó bảo, dính vào tí chức sắc có khi lợi bất cập hại.

Lê Bang lúc này cũng đã ra giữ ghế chánh tổng doạ Ngô Quỳnh:

- Ông đã từng làm chủ tịch Liên Việt, ít nhiều cũng dính dáng đến Việt Minh, tôi bảo cử cho vào chân lý trưởng là muốn để lập công chuộc tội.

Ngô Quỳnh cãi lý:

- Làng Cùa thiếu gì thằng có máu mặt làm được lý trưởng mà các ông cứ nhè vào tôi.

Chánh Bang đành phải nói thật:

- Việt Minh bây giờ đang yếu thế phải tạm rút đi nhưng không bao lâu nữa họ lại về làng Cùa cho mà xem. Bọn ấy có *chuyên chính vô sản trong tay*, lơ mơ là mất đầu. Để thầy làm việc, sau này còn có chỗ ăn nói.

- Thế ra ông Chánh cũng biết sợ Việt Minh? - Lý Quỳnh châm chọc.

- Sợ quá đi chứ. - Chánh Bang cười lớn làm ra vẻ thức thời vì đã biết sợ - Vụ họ khử tay Đỗ Kim còn sờ sờ ra đấy, có là thằng điên mới chọc vào tổ kiến.

- Sao bảo Đỗ Kim là do cánh "*Hội dân cày*" thanh toán.

- Việt Minh có trăm phương ngàn kế, họ nói một đằng làm một nẻo, biết thế nào mà tin.

² Một tổ chức bí mật của Việt Minh chuyên ám sát những người làm tay sai hoặc chỉ điểm cho Pháp.

Làm lý trưởng, hàng ngày Ngô Quỳnh phải cắt các trai đinh trong làng lên phục dịch công trường xây dựng bốt Tuần. Dân Ba Tổng bị bắt phu rất đông. Nhà nào đến phiên không đi được có thể thuê người làm thay. Cũng thời gian này, Khúc Kiệt từ bên kia sông bí mật về làng Cùa thành lập đội du kích. Ông ta cử người thân tín, ban đêm vào các gia đình cơ sở tuyên truyền chủ trương kháng chiến trường kỳ của Việt Minh và vận động thanh niên gia nhập lực lượng chiến đấu. Khúc Kiệt nói khéo lăm, nhưng người làng Cùa qua mấy phen kinh hoàng, nằm mơ cũng thấy ác mộng nên xem ra có vẻ không mấy mặn mà. Thủ lĩnh áo Đen quyết không nản chí. Ông ta về các tổng Chi Điền, Cao Đôi, Ngân Đôi tuyển mộ được hơn hai chục thanh niên nam nữ, chủ yếu là tá điền, lấy rừng Hóp làm Đại bản doanh với ý đồ có ngày sẽ đánh bốt Tuần.

Lúc này đã là giữa tháng hai. Rừng Hóp lú rúi tiếng chim mỏ nhát trên những cây sau sau non. Lũ sáo đá và yểng mỏ vàng đua nhau đồng ca bằng thứ giọng kim cao vút, thỉnh thoảng lại ngắt nhịp lấy hơi như là bị tắc mũi. Một con sóc bông màu khói, cặp mắt tròn, nhỏ xíu như hạt cườm, giống đôi tai mỏng dính, nghe ngóng động tĩnh rồi bất chợt héch mõm kêu chin chít, giống hệt tiếng chuột đồng bị rắn sọc dưa vồ. Cò xám và giẽ giun thấy động bay vút lên lượn lờ vài vòng rồi lại đậu xuống đám cành kiền kiền ngủ gà ngủ gật. Dưới gốc cây keo đá, một con chó hoang lông vằn vèo như lông báo gấm có cặp tai rất lớn nhìn đám người khoác súng ống bằng cặp mắt đầy vẻ thù nghịch. Nó có vẻ như đã kịp hình dung ra những ngày sống êm đềm trong lãnh địa của mình đã qua. Lũ người ăn mặc bát nháo cùng những thứ đồ lỉnh kỉnh kia sẽ đem tai họa đến bất cứ lúc nào.

Khoảng một tuần sau có thêm hai người làng Cùa lần vào rừng. Đó là cô Mùi con ông trưởng Thép và Bùi Quốc Tâm. Phải nói Khúc Kiệt chọn rừng Hóp làm căn cứ địa là đặc sách. Nó là khu rừng rậm tách hẳn với các điểm dân cư, lại gần với đầm Ma nên rất thuận lợi về mặt chiến lược. Mặt khác, rừng Hóp không quá xa bốt Tuần, đội du kích có thể sử dụng cách đánh chớp nhoáng, sau đó nhanh chóng rút về

căn cứ làm cho địch bị bất ngờ, trở tay không kịp. Đây chính là một trong những lợi thế của phép dùng binh. Khúc Kiệt đã có kinh nghiệm qua cuộc đụng độ với quân Triệu đình và quân Nhật. Lần này dứt khoát phải chiến thắng. Trong vòng hai tháng, ông ta cho các đội viên vừa luyện tập chiến thuật đánh du kích vừa tập kết lương thực, thực phẩm, vũ khí vào rừng với quyết tâm dạy cho gã Đôn Cáo một bài học.

Làm việc dưới quyền Lê Văn Vận nhưng thực ra Khúc Kiệt không coi Vận ra gì, bởi anh ta chỉ là tay vô biền, vô học, do nước ngập mà "*chó nhảy bàn độc*" chứ chẳng có chút tài cán gì. Chức chủ tịch huyện đáng lý phải của ông ta mới có điều kiện bộc lộ hết sở trường. Đã làm cái chân trưởng ban An ninh quèn lại luôn bị Vận uốn nắn những lệch lạc về quan điểm lập trường khiến ông ta vô cùng bất mãn. Sau vụ bao vây chùa Từ Vân, thiêu trụi mấy cánh đồng lúa của làng Cùa, Vận buộc phải cách chức Khúc Kiệt chuyển sang phụ trách Nông hội, ông ta bị bẽ mặt, bỏ về Ba Tổng, bí mật thành lập đội du kích để chứng tỏ bản lĩnh.

Trong đội có một cậu bé tên là Dược Còi. Bố mẹ Dược mới chết do trúng đạn moóc chiêng trong trận càn mười ba tháng tam. Cậu ta theo chị là một đội viên người Mạc Điền xin nhập du kích để trả thù cho cha mẹ. Khúc Kiệt mừng lắm liền bố trí cậu ta vào tổ trinh sát. Ông ta thầm nghĩ, chỉ có Dược Còi trà trộn vào dân phu ở bốt Tuần chúng mới không nghi ngờ. Dược Còi đã quá tuổi mười ba nhưng người bé loắt choắt chỉ bằng đứa lên mười, đi chăn trâu thuê cho ông hương Kình từ năm lên bảy. Dược có biệt tài làm diều, mỗi khi lùa trâu ra đồng đều mang theo diều sáo. Khi đàn trâu thông dong gặm cỏ trên bãi tha ma hoặc bên gò đống, cậu ta lại rủ bọn choai choai thả diều. Thích nhất là vào những ngày đầu thu. Dịp ấy trời trong veo không một gợn mây. Cỏ già, cỏ chỉ, cỏ mần trâu vẫn còn xanh muốt như tấm thảm nhung trải dài sườn đê. Sau vụ cày, lũ trâu được xả hơi dài ngày, da con nào cũng đen bóng, cặp sừng cánh ná nghênh nghênh, đôi tai ve vẩy, mồm gặm cỏ soàn soạt. Cứ tầm nửa chiêu là có đủ loại diều chao lượn trên không. Bọn lớn tuổi thả diều sáo, bé hơn một chút chơi diều đuôi hoặc diều

cốc. Lũ tí nhau vắt mũi chưa sạch thì tạm bằng lòng với loại diều ống, tức là lấy tờ giấy học trò gấp làm ba mảnh theo chiều dọc, dán một cái đuôi ngắn, buộc dây chỉ vào hai mép làm lèo, cầm tay co cẳng chạy. Những con diều chao lượn như mắc cửi, cái thấp, cái cao, cái kêu tu tu, cái vo ve như nhặng xanh vỗ cánh cùng với tiếng nghé hoa gọi mẹ tạo thành một bản hoà tấu với nhiều âm vực khác nhau, làm cánh đồng chiều sôi động hồn lên.

Buổi sáng hôm ấy, Dược Còi vác con diều sáo cỡ nhỏ đi lẩn vào đám dân phu làng Mạc Điền lên bốt Tuần. Một người quen nhìn thấy nó hỏi:

- Mày lên đây làm gì?
- Thằng bé không chút bối rối nói ra một cái tên mà Khúc Kiệt đã dặn:
- Cháu đi phu thay cho ông Cả Phiên.

Người ấy bĩu môi:

- Trông mày như con nhái, làm được trò trống gì, không khéo còn bị lính đồn ném cho vài hèo vào mông.

Dược không nói gì. Đến gần đồn, nó xuống vệ đê giả vờ đi đái, đợi cho cánh dân phu ra đào đất phía ngoài bãi chuối mới từ từ thả diều. Con diều nhỏ nhưng gắn đến ba cái sáo, thành ra khi đã lên đủ độ cao, dây căng, nó bắt đầu phát ra chuỗi âm thanh giống như tiếng tiêu lồng trong tiếng kèn sừng dê lúc bỗng lúc trầm nghe khá lạ tai. Tiếng sáo làm viên đồn trưởng đồn Tuần chú ý. Thoạt đâu, hắn gấp đồng giấy má lộn xộn trên bàn lại, ngồi trầm ngâm lắng nghe. Những âm thanh vui nhộn của đồng quê vùng nhiệt đới kích thích trí tò mò làm tay đại úy đứng ngồi không yên. Cuối cùng, hình như bị thứ nhạc cụ thần kỳ gắn trên con diều quyến rũ, hắn rời bàn giấy, leo lên đỉnh lô cốt cao nhất, ngược cặp mắt xanh màu nước biển lên trời. Kia rồi. Một cánh diều. Cánh diều nhỏ nhoi như chiếc lá phong lữ thảo mỏng manh, gần như không chao lượn mà gắn vào một tầng mây xốp sáng lấp lánh giữa vòm trời thu màu ngọc lục. Cặp đồng tử vàng hoe của gã Đồn trưởng

giản ra. Hắn ngẫm nghĩ một lúc khá lâu, vừa nghĩ vừa đốt thuốc cotab. ít lâu sau, hắn gọi tay thông ngôn đóng lon cai:

- Hạ sỹ ra bảo thằng bé chơi diều vào đây.

Viên cai không hiểu ý cấp trên, ngập ngừng chưa định đi, thấy vậy, tên đòn trưởng giục:

- Nhanh lên! Bảo nó mang cả cái diều theo.

Thoạt nghe Dược Còi hoảng. Cậu ta pháp phỏng đoán già đoán non: “*Hay là nó biết mình là du kích? Được, chết thì chết, không bao giờ tao thèm khai*”. Nghĩ vậy, Dược vừa đi theo cai Toại vừa giọng diều. Đến bên hàng rào thép gai ở bốt tiền tiêu, cậu buộc dây vào cọc rồi dang hoàng vào đồn Tuần. Đồn Cáo tiếp khách với thái độ niềm nở ngoài sức tưởng tượng của Dược Còi. Cậu cũng không ngờ gã đại úy nói tiếng Việt giỏi đến mức không cần cai Toại thông ngôn. Trước tiên, viên đòn trưởng đưa cho Dược hai hộp sắt tây bánh bích quy, năm hộp sữa “*Con chim*” và một ổ bánh mỳ. Hắn bảo:

- Bé con, cầm lấy đi. Tao còn nhiều. Từ ngày mai, mày lên đây dạy tao thả diều.

Trong lòng vừa trút được mối nghi ngờ, Dược mừng lẩm nhung vẫn làm bộ nhăn nhó:

- Tôi phải đi phu cho ông hương Kình, thả diều với quan đồn về nhà mẹ con tôi không có tiền đong gạo.

- Ô là là! Lo gì.- Viên đại úy thọc tay vào túi áo ka ki móc ra một nắm tiền Đông Dương ấn vào tay Dược - Thế này đủ chưa? Cầm về mà mua thức ăn.

Dược lặng người trước một số tiền lớn mà cậu ta không bao giờ dám nghĩ tới nên cứ lúng túng mãi chẳng biết phải làm gì. Tên đòn trưởng nghĩ Dược chê ít liền móc thêm một nắm nữa rồi ấn tất cả vào túi áo nâu móc thép của thằng bé:

- Cầm lấy đi, rồi về nhà làm cái khác. Cái diều đang bay ngoài kia bán cho tao.

Tối hôm ấy Được kể hết mọi chuyện với Khúc Kiệt. Ông ta mừng ra mặt, bảo:

- Được, ta phải tương kế tựu kế.

Mấy hôm sau, Được cùng anh Quất người Đậu Khê làm chiếc diều to gấp đôi. Ông sáo đã có sẵn. Phết giấy xong, đợi nửa ngày cho khô mới mang thả thử. Diều bay rất cân, tiếng sáo trầm, vang xa, nghe hấp dẫn không chê vào đâu được. Được lại trà trộn vào đám dân phu mang diều lên đồn Tuần. Đồn Cáo thích lắm lại thưởng cho cậu mấy hộp bích quy và một bịch to kẹo "*xích tông*" bạc hà. lúc thả, Đồn Cáo cầm diều đậm, Được giòng dây. Hắn nóng vội không biết cách đón chiều gió, mấy lần tung lên, diều chỉ nhao được nửa vòng lại cắm đầu xuống đất. Được nhặt lên, chỉnh lại lèo rồi đậm làm mẫu. Cuối cùng thì viên đại úy cũng học được cách thả diều. Khi con diều đã lên đủ độ cao, bay ổn định, Được buộc dây vào cọc. Đồn Cáo ngồi bệt xuống cỏ, châm thuốc hút và khoan khoái lắng nghe tiếng nhạc mê ly từ chín tầng mây vọng xuống.

Đồn Cáo về bốt Tuần từ cuối năm ngoái. Hắn vốn là sỹ quan tham mưu thuộc binh đoàn Lê dương thứ ba của quân viễn chinh. “*Đồn Cáo*” chỉ là biệt danh dân Ba Tổng đặt cho còn tên thật của hắn là Mác xen Đuy croa quê vùng Bơ đăng xông. Cách đây hai năm, Mác xen được điều sang Đông Dương làm việc dưới quyền đại tá pháo binh Béc na đồn trú ở Kiến An. Nhật đảo chính, hắn bị bắt giam ba tháng sau đó được phóng thích liên trốn sang Căm pu chia, đang định tìm cách về nước cùng với đám chiến hữu bại trận thì gặp lúc quân đội Pháp tái chiếm Bắc Kỳ. Mác xen trở lại con đường binh nghiệp sau chuyến gặp gỡ viên chỉ huy cũ ở Hà Nội lúc này đã là trưởng phòng tác chiến trong Bộ tham mưu của tướng Moóc li e. Về bốt Tuần, Mác xen bắt đầu có thói quen là rất thích chén thịt gà nhưng phải là loại gà mái đã đẻ từ một đến hai lứa, da vàng, thịt chắc, béo mỡ được nuôi bằng ngô hạt trồng trên bãi sa bồi ven sông Lăng. Mỗi bữa hắn chỉ ăn hai cái dùi và bộ lườn, phần còn lại nhà bếp cho vào nấu sốt để lính bản xứ ăn với bánh mỳ. Nguồn cung cấp gà chủ yếu là do lý trưởng các làng vùng Ba

Tổng bắt dân nộp theo định kỳ rồi cử người mang lên đồn. Trong vòng ba năm Mác xen đã xoi đến hơn hai nghìn con gà, một kỷ lục có thể đưa vào sách Ghi nết. Dân Đậu Khê tức nhưng không làm gì được liền bão nhau “tiến” một lồng toàn gà mái đã để hàng chục lứa, thịt dai ngoách, ngài đòn trưởng không nhai được liền sai lính nọc lý Vạn ra quát cho hai chục hèo mây.

Mác xen có khổ người trung bình và khuôn mặt khá đẹp trai với chiếc mũi thẳng, cặp mắt xanh và bộ ria nhọn, đen nhánh vểnh lên giống hệt các nhà quý tộc tỉnh lẻ nước Pháp thời vua Lu y mười bốn. Mỗi khi ra đê thả diều hoặc đi ca nô dạo trên sông Lăng, Đôn Cáo đều mặc quần soóc kaki Mỹ, áo cộc tay kẻ ô vuông và đội chiếc mũ trắng rộng vành như mũ du lịch của người vùng Địa Trung Hải. Ca nô chạy rẽ nước trên sông, Đôn Cáo chĩa ống nhòm quan sát hai bên bờ, thỉnh thoảng lại gật gù với Cai Toại.

- Hôm nào chúng ta phải ra thăm cồn Vành.

- Không được đâu, thưa ngài.- Cai Toại lắc đầu - Theo tôi được biết, các đơn vị du kích Việt Minh đã bắt đầu hoạt động. Họ có những xạ thủ bắn tỉa rất giỏi.

- Ông doạ tôi đấy à ? - Đôn Cáo cười nhạt bảo - Lũ nhà quê chán đất ấy chúng làm quái gì có vũ khí hiện đại ngoài mấy khẩu Mútgcotông từ thế chiến thứ nhất mà quân đội Pháp đã thả ra.

- Đại úy không nên chủ quan.- cai Toại chỉ tay về phía làng Cùa bảo - Dưới luỹ tre làng hiền lành tưởng như rất nên thơ kia luôn ẩn giấu những hiểm họa bất chợt chẳng bao giờ dự đoán trước được.

- Hình như từ sau hôm bị bắn trượt ông đã mất hết đàm khí.- Mác xen mỉa mai tay thông ngôn bản xứ- Mục đích quân đội Liên hiệp Pháp trở lại Việt Nam là tiêu diệt chính phủ kháng chiến của ông Hồ Chí Minh chứ không phải để họ tập kích ta bằng vài thứ vũ khí thô sơ. May hôm nữa sẽ có cuộc hành quân vào vùng Ba Tống, ông chuẩn bị đi cùng tôi để nâng tinh thần lên.

Cai Toại biết đồn Cáo có máu yêng hùng thích lập chiến công để gǎn mề đay *Anh dũng bội tinh*. Mấy trận càn vừa qua tuy có bị tổn thất chút ít nhưng nói chung đã bình định xong vùng Kim Đôi, Ngân Đôi, Chi Điền, thành lập được các đội dân binh, nghĩa dũng, củng cố hệ thống làng tề nên Mác xen được coi như người hùng.

Dần dần, Được Còi quen hầu hết quan tính đồn Tuần. Cậu có thể ra vào bất cứ lúc nào mà không bị bọn gác xét hỏi. Gã Đồn trưởng bị tiếng sáo diều mê hoặc. Những ngày khô ráo, mỗi buổi chiều, sau khi thả diều, hẵn lại trèo lên nóc lô cốt lấy ống nhòm ra ngắm. Trong bộ sưu tập của mình, Đồn Cáo đã có đến năm con diều. Đẹp nhất là chiếc diều cánh cốc dán bằng giấy màu sắc sỡ. Hắn lấy tên con gái là È li an đặt cho nó. Diều này bay thấp, không có sáo mà chỉ gắn màng, gặp gió đuôi “cốc” bay phẫn phạt, màng kêu như tiếng ve kim. Mác xen có vẻ như chẳng nghi ngờ gì thằng dân phu bé con. Lợi dụng thời cơ, cậu đã tìm hiểu được nơi đặt súng moóc chí ê, súng máy, hệ thống hầm ngầm và các bãi mìn ở ngoài hàng rào kẽm gai. Thỉnh thoảng bọn lính đi càn về, vứt súng bừa bãi, Được còn thủ được mấy quả lựu đạn đưa cho Khúc Kiệt. Tuy nhiên có một trở ngại lớn là cậu không biết chữ, nói thì được, nhưng vẽ sơ đồ, đánh dấu các vị trí trọng yếu trong đồn là việc hoàn toàn quá sức. Trường hợp của Được chỉ là một biệt lệ do thói ham chơi của tên đồn trưởng. Dịp này, bọn lính tuần tra, canh phòng ngày đêm rất cẩn mật, chỉ cần phát hiện một chút khả nghi là chúng bắn không tiếc đạn. Khúc Kiệt suy nghĩ mãi vẫn chưa tìm ra cách giải quyết mặc dù căn cứ vào lời kể của Được ông ta đã hình dung ra phần nào cách bố trí hỏa lực trong đồn. Đồn Tuần là vị trí chiến lược quan trọng. Nếu đánh không thắng chúng sẽ đem tàu chiến ngược sông Lăng từ ngã ba Môi lên hoặc cầu đại bác từ xech tơ Đông Triều về. Thậm chí để giữ vị trí đồn trú, quân đội Pháp sẵn sàng mang máy bay B26 đến ném bom huỷ diệt các làng xung quanh.

Khúc Kiệt còn biết, mấy tháng qua, từ bên kia sông, Lê Văn Vận đã cho mấy tổ trinh sát lẩn mò đến bốt Tuần nhưng đều thất bại. Gần đây, có ba người dùng bè chuối thả trôi sát đồn, do không nắm rõ địa

hình, một vướng mìn gài dưới mặt nước, còn hai anh kia bị ca nô rơi đèn lao ra tóm sống. Họ đều còn trẻ và gan lỳ không chịu khai. Đồn Cáo ra lệnh xử bắn, vứt xác xuống sông. Hôm ấy Dược Còi cũng ở trong đồn thả diều với viên chỉ huy. Hắn vẫn dõi mắt theo con diều sáo một cách thích thú vừa nhai bánh quy rau ráu. Nhóm thứ hai đóng giả là dân phu từ phía kề Bòng, nửa đêm vượt sông ở đoạn bến Trại không ngờ bị toán nghĩa dũng làng Cùa bắt được giải về đồn. Mác xen sai tên ách di đằng Trần Cao đem xuống hầm ngầm ngâm nước đến cổ thỉnh thoảng lại ấn đầu xuống chừng nửa phút cho sặc phù sa. Hai anh địa phương quân sự phải khai. Mác xen lập tức cho giải họ về Cát chi ê Nam Thành cùng với biên bản hỏi cùng trình thiếu tá La mác tin.

Nghĩ mãi, không còn cách nào hơn, cuối cùng Khúc Kiệt giao cho Dược tìm cách lấy tấm bản đồ phòng thủ. Dược biết, bản đồ ấy để trong cặp da, chiếc cặp lại để trong tủ sắt ở phòng đồn Cáo. Vào phòng hắn đối với Dược không khó. Cái khó nhất là làm sao có được chiếc chìa khoá viên đại úy luôn mang trong người. Khúc Kiệt đưa cho Dược cục sáp, bảo cậu ta làm sao in được chìa khoá tủ vào đó ông ta sẽ có cách. Hôm ấy trời nắng gắt. Thả diều xong, đồn Cáo thấy người bút rút khó chịu liền vào buồng tắm. Bộ quần áo ka ki dây cồm cộp cởi ra quăng cuối giường. Đạo này Dược gần như thằng bồi nhỏ, đã mấy lần cùng dán diều với Đồn Cáo nên được hắn tin cậy. Đây quả là dịp may ngàn năm có một. Dược nhanh chóng tìm được chìa khoá và lần lượt ấn từng mặt vào miếng sáp.

Mấy hôm sau, Khoá Kiệt giao cho Dược chiếc chìa khoá đồng mới tinh. Ông ta dặn:

- Thời gian gấp rồi, phải tìm cách lấy ngay tấm bản đồ.

Dược lo lắm. Lấy mẫu chìa khoá đã khó nhưng không hiểm bằng mở tủ lấy bản đồ. Trót lọt thì không sao, còn nếu đang loay hoay mà đồn Cáo bắt được thì cầm chắc cái chết trong tay. Nhưng rồi Dược nghĩ đến bố mẹ, đến đám dân phu ngày đêm nai lung ra khiêng đất, đắp ụ súng, đào công sự bị roi da bò của tên đội Tảo quất thành từng vệt trên lung, đến những người dân vô tội vùng Ba Tổng bị chính tên quan

ba ra lệnh trói chân tay, nhét vào rọ tre thả xuống sông Lăng chỉ vì họ giấu Việt Minh dưới hầm bí mật; "*Phải liêu thoi.- Được nghĩ- Ông Khoá đã quá ngù tuần mà vẫn lẩn lội trong rừng Hóp chỉ huy du kích đánh giặc, mình mới tí tuổi đâu lại sợ chết, thật xấu hổ. Cứ hoàn thành nhiệm vụ đã còn những việc khác tính sau*".

Thời gian chờ đợi vô cùng căng thẳng mà dịp may vẫn chưa đến. Cứ mỗi lần từ đòn Tuân về, gặp anh em trong đội du kích mặt Được Còi lại iu xiù. Ba ngày rồi năm ngày, bảy ngày, thời khắc qua vùn vụt đã tưởng hết hy vọng, vậy mà dịp may lại đến. Đó là vào hôm Được vác lên đòn con diều to như chiếc thuyền đánh lưới bén. Loại này khi thả phải dùng dây tre bánh té luộc kỹ với nước muối mới chịu được. Tên đòn trưởng thấy khoanh tre quá công kẽm, vác đi vác lại khá bất tiện liền bảo cậu về đòn lấy cuộn dây dù vừa nhẹ vừa bền, còn hán dùng nhựa sung dán lại một vài chỗ bị bong giấy. Được chạy, tim đập loạn xạ. Mấy thằng lính hỏi, Được bảo:

- Lấy dây dù trong phòng quan lớn.

Vào đến noi, Được nhìn trước nhìn sau rồi rút chìa khoá mở tủ. Chìa khoá giữa khéo, xoay một vòng là được. Chiếc cặp da đây rồi. Quả nhiên ở một ngăn có tấm bản đồ gấp tư còn mới kẹp giữa những giấy tờ khác. Đây là thời điểm quyết định, không thể chần chừ. Được đã bình tĩnh trở lại. Cậu lấy tấm bản đồ luồn vào chiếc túi trong vạt áo mà chị Mùi đã khâu sẵn cho từ mấy hôm trước rồi nhanh chóng để cặp vào tủ khoá lại như cũ. Xong việc chính cậu mới vơ cuộn dây dù bước ra khỏi phòng tên quan ba. Đòn Cáo đợi lâu, sốt ruột đã văng “mẹc xà lù” nhưng thấy Được chạy đến hấn lại nhoèn miệng cười. Phải kiên nhẫn lắm, Được mới đóng trọn được vai kịch. Suốt buổi thả diều, tấm bản đồ cứ cồm cộm trong bụng, cậu chỉ lo, chẳng may nó tuột ra thì chắc chắn sẽ ăn ngay mấy viên đạn của khẩu mõde lúc nào viên đại úy cũng kè kè bên hông. Gần tối, đòn Cáo mới cho Được về. Trước mặt hấn, cậu thọc hai tay vào túi quần short rộng thùng thình, nghênh ngang bước, khuỷu tay khuỳnh ra, giống hệt một tay anh chị phớt đời. Khi đã cách đòn khá xa, hút bóng gã đại úy cậu mới lao xuống chân đê co cảng chạy. Gần

đến điểm Bài Vân, chợt thấy một gã câu ếch đội nón mêt từ bụi tre nhô ra, Dược thoảng giật mình, nhưng khi nhận ra Khúc Kiệt thì mừng vô kể. Hai người lẩn vào vườn chuối thì chạm ngay đội Tảo vừa cùng tốp lính đi tuần từ làng Cùa ra. Thấy bóng người, đội Tảo ra lệnh cho lính quay lại đuổi theo. Khoá Kiệt vội xé rào chạy chạy về phía ao Quan. Tấm bản đồ phòng thủ đồn Tuần vẫn nằm trong túi áo Dược.

- Việt Minh, đứng lại ! - Một gã mặt non choẹt, giọng the thé quát.

Dược cắm đầu cắm cổ chạy ngược lên điểm làng, định lẩn vào đám dứa dại thì tên này nổ súng. Cậu khụng lại, đầu nhao về phía trước. Lúc ấy mặt trời vừa tắt. Trên cao, phía cồn cát sông Lăng lơ lửng một vành trăng khuyết.

Chừng nửa giờ sau, bọn lính tuần khiêng Dược về đến bốt Tuần. Thật ra cuộc rượt đuổi hoàn toàn tình cờ, chỉ cần viên đại úy đứng ra bảo lãnh là cậu vô can nếu như đội Tảo không tìm thấy tấm bản đồ giấu trong túi áo. Đến lúc ấy đồn Cáo mới hiểu mức độ tai hại của trò chơi thả diều. Hắn tự tay đánh Dược bằng loại roi song ngâm nước muối, mỗi nhát vụt người cậu giật nẩy lên, máu toé ra nhưng nhất định không khai ra đội du kích rừng Hóp.

Sang ngày thứ ba, vẫn không khai thác được gì ở Dược, Mác xen lòng lộn như con thú bị thương sai tên quan hai người đảo Coóc cùng một toán lính Âu Phi mang cậu bé xuống bãi sông xử bắn.

Những trận mưa tháng bảy kéo dài khác thường làm cánh đồng vàn liền với đầm Ma bị úng. Trà lúa sớm đang xanh mơn mởn giờ ngập lút dưới làn nước nhòn nhợt màu cỏ úa. Chỉ những bụi lác hoặc cỏ voi

voi là bất chấp. Nước dâng đến đâu chúng vươn cao đến đấy. Nhiều cây, trong một đêm đã kịp trổ hoa trắng phất phơ trên mặt nước giống hệt những chiếc chong chóng bé tí xíu xoay tròn trong gió. Bên đầm Ma, những bụi dành dành chen nhau cạnh đám mộc hương khảng kхи hoa vàng sẫm toả thứ mùi hăng hắc rất khó ngửi nhưng lại vô cùng hấp dẫn lũ ong khoái đến hút mật. Bọn này không có tổ cố định mà thường di chuyển một cách tuỳ hứng đến những nơi có nhiều hoa đang nở trong rừng H López. Ông khoái bám vào cành cây phèn gai hoặc một đoạn dây chạc chùi lòng thòng hàng ngàn vạn con trông xa gần giống như chiếc chổi tre màu nâu sẫm. Mỗi khi thấy nguy hiểm, những con đậu phía ngoài lập tức “rùng mình” kéo theo sự chuyển động bởi một vũ điệu kỳ quái của cả bầy, nhìn vào sờn cả gai ốc. Măng h López gấp mưa ngâu đâm lên tua tủa. Những con bồ các đang áp trứng kêu quang quác mỗi khi nhìn thấy các đội viên du kích đào măng ngay dưới tổ của chúng. Một đôi chim sâu ngó nghiêng chuyền cành bằng cặp chân bé xíu như cây tăm màu hồng phấn. Chúng vừa nhảy nhót vừa kêu lích kích có vẻ tự thoả mãn với thời tiết ướt át, chẳng mấy quan tâm đến những kẻ lạ mặt đang chặt cây làm nhà dưới kia. Lũ cò con hoàn toàn không biết sợ, nhìn thấy người cứ ngoác cái mỏ ngà viền lông tơ trắng đòi ăn bằng thứ tiếng khàn khàn ngắt nhịp rất đều, nghe khá tức cười.

Lán của Khúc Kiệt ở ngay dưới một tổ cò. Chiều chiều, cò bố, cò mẹ đi kiếm mồi về, lượn trên vòm cây kêu nháo nhác làm ông ta phát cáu vớ mấy cục đất ném lên. ấy là những lúc ông chỉ huy du kích đang nghiên ngâm kế hoạch đánh bốt Tuần. Căn cứ vào lời kể của cu Dược thì bốt Tuần là một cứ điểm quân sự với hệ thống phòng thủ chắc chắn. Các lô cốt đều được bố trí hỏa lực mạnh với một khẩu đại liên và hai trung liên đầu bạc. Nếu chỉ dựa vào số vũ khí chấp vá thô sơ là mấy khẩu mứt xicotong cà khổ và đam quả lựu đạn tự tạo cùng với hòn chục mả tấu mà đánh đòn thì chẳng khác gì gai ghẹ, có khi lại bị phản kích, thất bại là chuyện không phải bàn. Vậy chỉ còn một cách đánh nhỏ, đánh chắc, nghĩa là chờ những hôm đòn Cáo đưa lính đi càn, ta phục sẵn ở những vị trí hiểm yếu rồi tấn công bất ngờ may ra mới thành

công. Đây chính là phương thức chiến tranh du kích, thực hiện kháng chiến trường kỳ, làm tiêu hao sinh lực địch mà cấp trên đã phổ biến trong đợt chỉnh huấn vừa qua;

Sau vụ xuýt mất tấm bản đồ, Mác xen lập tức bố trí lại hệ thống phòng thủ. Hắn cho xây thêm hai lô cốt phía trong đê cách bốt chính hơn trăm thước, mỗi lô cốt bố trí một tiểu đội Âu Phi và lính bản xứ làm thế liên hoàn, sẵn sàng chi viện lẫn nhau khi một trong những nơi đó bị tấn công. Phía bờ sông cũng được tăng cường thêm một hàng rào kẽm gai giăng ngầm dưới nước để phòng du kích đột nhập ban đêm. Công việc xong xuôi, Mác xen bảo viên thiếu úy Chi e ry người vùng Gatxcôn:

- Trong tuần tới, thiếu úy phải thực hiện cuộc hành quân xuống tổng Chi Điền. Tôi vừa nhận được tin Việt Minh đã cắt cổ lý Lọng treo đầu lên cành đa ngay trên bến Lác. Mục đích của chuyến này là phải bắt cho được những tên Việt Minh nằm hầm bí mật chỉ huy du kích, xử bắn ngay tại chỗ để răn đe.

Chi e ry là người đảo Máctinich. Hắn mới về đồn Tuần, chưa nǎm được tình hình vùng Ba Tổng nhưng có Khúc Văn và đội Tảo giúp sức nên trong vòng một tháng qua đã mở ba trận càn thành công. Khúc Văn đóng lon thiếu úy mới được điều về bốt Tuần thay cho Ba danh bị tử thương do vướng mìn du kích. Sau khi thoát khỏi trận hoả hoạn chùa Từ Vân, các hội viên Dân cày tan tác mỗi người một nơi. Phạm Cửu và Lê Khả chạy về Đậu Khê bị Việt Minh phục kích bắn chết. Lại Văn Chương sang Cao Xá được nửa tháng thì theo một người buôn bè ngược sông Thao lên Yên Báu. Khúc Văn và Lương Văn Tuyến vượt đường 283, giả làm thợ đấu sang vùng Vạn Thái lánh nạn. Quân đội Pháp tái chiếm huyện Nam Thành đóng bản doanh ở ngôi nhà hai tầng của Hàn Phúc thì dân buôn bán tản cư khắp nơi lại đổ về chợ Cháy. Hồi còn học lớp đệ lục, Khúc Văn chơi thân với Vũ Lộc, con trai ông Hàn Phúc là nhân viên phòng Nhì. Vũ Lộc liền vận động anh ta vào quân trường Đà Lạt. Khúc Văn nói tiếng Pháp lưu loát lại là người có quan điểm chống

Việt Minh triệt để nên được bố trí học ngành tham mưu. Ra trường anh ta được đưa về xếch tơ Đông Triều làm phụ tá cho quan tư Gơ ra xây.

Hai tiểu đội lính dũng trang bị súng trường mát, lựu đạn, dưới sự chỉ huy của đội Tảo hành quân theo đội hình hàng dọc trên đê sông Lăng. Chi e ry và Khúc Văn đi với toán Âu Phi. Bọn này cũng được trang bị trường mát nhưng thêm một khẩu trung liên đầu bạc. Lộ trình hành quân không gặp trở ngại gì. Trên đê không một bóng người. Bọn lính gốc Phi cao to, da đen sì như trát bồ hóng, thằng nào mặt cũng lầm lầm, vai khoác súng, chân đi ghẹt cao cổ, nẹn gót rầm rập hệt như đang duyệt binh trên quảng trường.

Khúc Văn chỉ tay vào đám cây cối rậm rạp cách đê chừng dăm bảy cây số bảo Chi e ry:

- Ngài có biết khoảng rừng kia không?

Chi e ry lắc đầu:

- Xa quá, chắc là một làng nào đó.

Khúc Văn cười khẩy:

- Ngài nhầm rồi. Đó là rừng Hóp. Hồi người Nhật đem quân về làng Cùa, sau khi thất bại, tàn quân Việt Minh rút ra ẩn náu ở đấy.

Viên quan một người vùng Gát xôn xòn chợt nghĩ ra, gật đầu:

- Cách đây ít lâu, đại úy Mác xen đã nói, có thể quân du kích địa phương sẽ dùng khu rừng ấy làm căn cứ kháng chiến.

- Đại úy dự đoán không sai. - Khúc Văn chĩa ống nhòm vào rừng Hóp ngắm một lúc rồi nói - Vùng Ba Tổng vẫn còn một số cán bộ nòng cốt Việt Minh nằm vùng. Chúng sẵn sàng móc nối với bọn từ bên kia sông Lăng về kích động đám bần cố nông chống lại ta. May làng quanh đây tuy đã vào tề nhưng như thế không có nghĩa là dân chúng chịu khuất phục, cho nên cần phải thẳng tay trừng trị thì mới có thể sớm bình định được.

- Vậy trước mắt phải làm gì để hạn chế hoạt động của Việt Minh?

- Tăng cường hành quân, truy lùng Việt Minh nằm vùng, chặn đứng nguồn cung cấp vũ khí.

- Phải, đó là những biện pháp rất hữu hiệu trong kế hoạch bình định vùng đồng bằng Bắc Bộ của ngài trung tướng Tổng chỉ huy, nhưng có thực hiện được hay không lại là chuyện khác. - Chỉ e ry xem ra không mấy tin tưởng vào tài cầm quân của tướng Aletxangđori - Theo tôi được biết, sau thất bại Đông Khê, nhân dân Pháp bắt đầu mất lòng tin vào giới quân sự.

- Thiếu uý không tin tưởng ở sức mạnh của quân đội Liên hiệp sao?

Chàng trai Gát xôn khẽ cau mày:

- Tin thế nào được khi mà mấy tháng gần đây các cuộc hành quân của chúng ta chỉ bắn moóc chi ê và xả đạn tiểu liên vào đám dân cày, giết phụ nữ và trẻ em, còn kẻ thù đích thực thì cứ thoát ẩn thoát hiện như ma. Tôi sợ rằng trận càn hôm nay cũng chỉ tóm được vài tên Việt Minh tướng tượng.

- Tôi sẵn sàng đánh cuộc năm ăn một với thiếu uý đấy. - Khúc Văn xốc lại khẩu súng ngắn trè xuống hông nheo mắt nhìn viên sỹ quan Pháp - Tin tình báo cho biết, một trung đội địa phương quân từ Cổ Bi đã đột nhập vào làng Chi Điện. Bọn này sẽ phối thuộc với đội du kích do tên Tùng chỉ huy đang có kế hoạch phá tề, xây dựng làng chiến đấu.

- Tôi không tin.

- Rồi thiếu uý sẽ phải tin.

Trung đội Âu Phi tản ra thành ba hướng theo đội hình chiến đấu. Khúc Văn dẫn đầu toán lính Marốc và tiểu đội dồng kéo thẳng vào đình Thượng. Chi e ry bao vây vòng ngoài, chặn cổng phía tây nam. Đường làng không một bóng người. Từ hôm lý Lợn bị xử tử, cánh chúc sắc như gà phái cáo, không ông nào dám đứng ra cầm triện đồng. Phó lý Bài bó mình trong chiếc áo the ngắn cũn cõn, chiếc quần lá toạ ống thấp ống cao, hấp tấp ra đình. Khúc Văn hỏi:

- Ông có danh sách những nhà có người theo Việt Minh không?

- Dạ ;;

- Dẫn chúng tôi đến !

Phó lý Bài bắt chợt lúng túng:

**- Bẩm quan lớn, chúng chỉ về ban đêm, giờ này không đưa nào
dại mà ở lại trong làng.**

**- Ông chủ quan lắm. - Khúc Văn mắng - Chúng nằm dưới hầm
bí mật, ông hiểu chưa?**

**Căn nhà đầu tiên bị khám là bà Đôi, một phụ nữ goá chồng, mắt
loà, đang lúi húi nấu cám lợn. Khúc Văn thốc mũi giày vào ngực bà ta,
dần giọng:**

**- Đêm hôm qua thằng Bằng mới vượt sông Lăng về đây, giờ nó ở
đâu?**

Bà già ôm ngực ho:

**- Bẩm quan, thằng con tôi đi Hải Phòng từ cuối năm Tuất, từ
bấy đến nay chẳng có tin tức gì.**

**- Nói láo ! - Khúc Văn quát - Nếu không chỉ hầm bí mật, ta bắn
võ sọ.**

**- Quan lớn thương tình. - Bà già chắp tay vái viên thiếu úy - Nó
là thằng con bất hiếu, bất mục, nghe người ta xui dại, tôi không dậy
được. Các quan cứ cho người khám nhà, nếu tìm thấy, xử bắn tôi không
ân hận gì.**

- Lục soát ! - Khúc Văn ra lệnh;

**Máy tay lính Marốc cùng tóp dồng xách thuôn xăm hầm. Khúc
Văn ngồi trên chiếc chông tre, vắt chân chữ ngũ, đốt thuốc, thở phì
phèo, chốc chốc lại gõ để giày xuống đất đánh nhịp. Khoảng mười phút
sau, viên cai người Bắc Phi chạy đến trước mặt Khúc Văn nói bằng
tiếng Pháp:**

- Bẩm thiếu úy, đã thuôn hết lượt, không thấy hầm bí mật.

- Còn trong bếp, dưới gầm giường ?
- Tất cả đều đã được kiểm tra.
- Thôi được. - Khúc Văn đứng dậy hất hàm về phía bà Đôi - Nên cho con mụ kia một trận.
- Thưa hình như bà ta hơi điên.
- Gọi ông Đội Tảo chuyển sang nhà cả Nhuõng.

Nhà Bảy Nhuõng nằm cạnh ao làng. Đây là khoảnh ao khá rộng thả toàn bèo tây quanh năm xanh tốt. Những tầng bèo lưu cữu hết năm này đến năm khác, chồng chất lên nhau đến mức có chỗ dâm vào không bị lún. Bố cả Nhuõng là ông phó Đang có chân trong hội Tư văn. Bà Cả sinh được hai chị em Nhuõng rồi mắc chứng hậu sản sài mòn qua đời lúc mới hai mươi bảy. Ông Phó tục huyền với một bà người làng Báng. Bà Hai tính nết hiền lành, nhu thuận, cả họ đều quý nhưng chỉ được mỗi mình cu Thạch. Tính Thạch khác người. Được chiêu cậu ăn hiếp cả anh chị, lên bảy còn bắt Nhuõng cõng đi chơi, chân dài ngoằng chấm đất. Ông phó Đang làm nghề chạm khắc gỗ, cũng kiếm ra tiền, chỉ phải dũ đòn. Chị Tí Nhuõng và cả Nhuõng sợ một phép. Có chiếc diều đuôi của ai đó đứt dây vướng vào ngọn đa làng, Thạch bắt anh phải lấy cho mình chơi. Cây đa cao to, tán sum sê xoè rộng cả một gò đất hơn hai sào. Con diều đậu đúng vào cành cao nhất. Từ trên chót vót ấy nhìn xuống, Nhuõng chóng mặt, không dám leo xa hơn nữa. Thấy vậy, Thạch lăn ra đất, đập đầu vào gốc đa khóc. Thương thằng em trai, Nhuõng nhắm mắt liêu. Nào, cố lên, chỉ ra bốn chục phân nữa thôi là được. Nhuõng run quá. Bất chợt cái đầu hình tam giác của một con rắn xanh ngọ ngọay ngay phía dưới cùi tay làm mắt cậu hoa lên Cũng may trong khi rơi, Nhuõng chạm được vào một cành nhỏ phía trên chạc ba. Cậu nhanh trí tóm lấy rồi đánh đu quặp được vào cành ngang. Xuống đến đất, mặt Nhuõng tái xám như gà toi vừa bị cắt tiết. Thật hú vía. Đang tức, thấy thằng em cứ nằm giây dành đạch ăn vụn cậu ta liền phát cho mấy cái vào mông, lôi tuột về nhà. Cu Thạch tuy bé nhưng cũng không vừa, thấy diều chẳng được mà lại bị đánh liên ôm cột nhà, lấy

chân đập anh, sau đó nầm xoài ra đập đầu vào tảng đá kê chân cột.
Nghe tiếng khóc, ông Phó từ trong nhà chạy ra quát:

- **Thằng Nhuõng lại đánh em phải không?**

Nhìn thấy Cu Thạch đầu nhoe nhoét máu, vừa gào vừa chửi, ông
cáu tiết, cầm thước lim quất túi bụi vào đầu vào vai Nhuõng. Lớn chút
nữa, hễ ông Phó đi làm xa là bà Trẻ không bảo được con. Thạch lang
thang khắp làng trên xóm dưới trêu ghẹo đám trẻ con khiến cho hôm
nào cũng có người gọi cổng. Có lần bà Trẻ cầm dao đuổi. Cậu ta liếc
mắt nhìn trước nhìn sau, thoát cái leo tót lên cây vối bờ ao. Đến ngọn
cây Thạch cúi xuống bảo mẹ:

- **Bà có giỏi thì lên đây.**

Bà mẹ sợ, van lạy mãi ông con vẫn cứ lờ đi, ngồi trên cây ăn quả
vối chín đến thâm môi rồi mới chịu xuống. Lần khác, Cu Thạch ném
phản trâu vào nhà bà Hú, một bà già dở hơi sống độc thân trong túp lều
rách cạnh ngôi miếu cổ. Buổi chiều, bà ta đến trước cổng gọi đích danh
ông phó Đang ra chửi. Bà ta chửi có bài bản và cái chính là chửi rất dai,
ngữ điệu lén bồng xuống trầm nghe như hát tuồng khiến bà Trẻ tức
diện. Tuy nhiên vốn có kinh nghiệm đối phó với những trường hợp này
nên bà tỏ ra rất nhũn nhặn:

- **Cháu nó đâu bò đâu bướu. Tôi xin bà. Bà cứ về để tôi dạy cháu.**

Tất nhiên là lúc đấy Cu Thạch trốn biệt, trưa hôm sau mới về,
định vào buồng tìm cơm nguội nhưng nhác thấy mẹ lại lảng ra. Bà Trẻ
nói rất ngọt:

- **Thạch đã về đấy hả? Vào khênh giúp u thúng thóc để chốc nữa**
xay rồi đi mà ăn cơm;

Ông con tưởng thật bước vào buồng. Bà Trẻ nhanh tay chốt cửa
lại, nghiến răng nghiến lợi bảo:

- **Bây giờ thì mày chết với bà !**

Miệng nói, tay với cái dùi đục của ông Phó quật vào lưng con
trai. Cu Thạch giơ tay đỡ, đảo mắt nhìn quanh. Bỗng thoát cái, cậu

nhảy lên mặt hòm gian, đánh đu lên xà nhà, đạp tung vách đố đan bằng tre rồi phi thân xuống bàn thờ gian giữa làm đổ lồng chỏng cả bát hương, mâm bồng, bồ dài. Bà mẹ thở dốc, vội rút chốt cửa, xách dùi đục xô ra, nhưng lúc bấy giờ thì cậu quý tử đã cao chạy xa bay rồi.

Làng nghèo, đất chật, người đông, lại thuộc vùng chiêm trũng nên cuộc sống vất vả, lam lũ. Những năm vỡ đê, nước ngập trัง đồng, lúa mất sạch, khi nước rút chỉ còn cánh bãi ven sông là trống được khoai lang. Cái thứ khoai lang Vân trồng trên đất phù sa tốt vô kể, củ nào củ ấy to mập, da nhẵn bóng, nổi sắc nâu đỏ hoặc tím sẫm, luộc lên bở như bánh phong bột nếp hoa vàng. Nhưng Cu Thạch chỉ thích khoai khô, nhất là loại thái con chì, phơi kỹ để trong chum Thanh chèn lá chuối mặt. Lần nào giặt áo cho cậu, bà Trẻ cũng tìm thấy khoai khô trong túi. Vùng Ba Tống có nghề đơm tôm tép bằng loại đó tre dùng. Sau mỗi vụ heo may, anh em Nhuõng phơi được mấy nong làm thức ăn quanh năm. Chị tí Nhuõng lấy chồng, nhà nghèo lại đông con, bà Trẻ thường giấu cho mỗi lần một ít. Biết chuyện, Cu Thạch tuyên bố:

- Phần của u với anh Nhuõng một chum muốn cho chị Cả bao nhiêu thì tuỳ, nhưng cầm đụng vào chum của tôi.

Ông phó Đang lườm thằng con ngỗ nghịch mắng;

- Mày là thằng ích kỷ.

Cu Thạch mặt lạnh như tiền, phớt lờ cả ông bố, giọng b López chát:

- Con gái đã lấy chồng hưởng phúc nhà chồng, hẽ về đây bòn vét là tôi đập vào mặt.

Anh em Nhuõng không học Quốc ngữ mà chỉ học chữ Nho với bố. Ông Phó trước học cụ khoá Thìn. Số ông vất vả chẳng có vai vế gì trong làng nhưng do biết chữ nên bọn lý lịch không dám chèn. Khi đã có thể cầm được đục chạm, ông bố cho hai cậu con trai theo phụ việc. Nhuõng chịu khó học hỏi, chóng thành nghề. Cu Thạch vừa vụng về vừa mải chơi toàn làm hỏng. Ông Đang ghét lấm, vớ dùi đục choảng. Làm được chẵn năm, một lần ông bố giao cho hai anh em tẩy những chùm

hoa cúc trên cánh tủ chè gỗ gụ, Thạch sơ ý đục quá tay làm vỡ một miếng. Nhuõng tức mình mách bố. Ông Phó sượng mặt với gia chủ, liền lấy cán rìu quật tối tấp vào tay con trai. Trời rét. Bàn tay tím bầm. Đau quá, Thạch cắn răng không nói nửa lời, nhặt chiếc áo cánh nau vắt vai, lảng lặng bước ra cổng. Cả Nhuõng chạy theo gọi, cậu ta nói cộc lốc:

- Tôi không về nhà nữa đâu.

Tưởng Cu Thạch phẫn chí nói thế ai ngờ hấn đi thật. Cuối năm Dân, Ông Phó qua đời. Bà Trẻ cũng mất sau đó mấy tháng vì nhớ thương con. Ngôi nhà gỗ năm gian bị Tây bốt Tuần đốt trong trận càn mười hai tháng chín. Năm Mão cả Nhuõng đi lính Bảo an. Chị Ngần và ba đứa con phải chen chúc trong túp lều chảng khác gì lều vó bè.

Một đêm Cu Thạch về. Cùng với cậu ta còn có hai bạn đồng ngũ. Tất cả đều bị ngã nước. Người nào người ấy môi thâm, da tái nhợt, đầu rụng sạch tóc. Thạch gọi chị dâu ra một chỗ bảo :

- Chị nấu cho chúng tôi nồi cháo, kiểm được mấy quả trứng thì tốt. Anh em mới ở rừng về, nhờ chị vài hôm.

Cị Ngần gật đầu:

- Cháo thì có. Trứng cũng có. Nhưng các chú không thể ở đây lâu được. Hôm nào lính tuần cũng vào làng lục soát.

Ăn cháo xong, bà chị dâu lại giục:

- Các chú phải đi ngay trong đêm, đừng chờ trời sáng.

Cu Thạch cười nhạt:

- Chị đuổi, chúng tôi đi nhưng nhờ chị giữ hộ cái này, cuối tháng sẽ có người đến lấy.

Nói rồi Thạch xách chiếc bì cói đã cũ nhưng nặng chịch để vào góc lều. Chị Ngần sinh nghi bèn mở ra xem thử. Xuýt nữa chị ta chết ngất vì cái thứ đựng trong bị toàn là lựu đạn chày, voi chạy đuổi theo vừa nói vừa thở :

- Chị lạy các chú. Các chú ở lại cũng được nhưng phải quăng cái của nợ ấy đi. Nó mà biết thì chết cả nhà.

Đêm ấy chị Ngân cùng đưa con gái lớn bất đắc dĩ phải đào hầm bí mật cho ba người. Họ ăn nghỉ ở nhà chị hơn một tuần. Chị mua được thuốc ký ninh của ông xếp Thụ cho uống, hết sốt rồi mới đi. Khi đi, Thạch thay mặt anh em nói lời cảm ơn:

- Sau này kháng chiến thành công, Chính phủ sẽ có sự đền đáp.

Chị lắc đầu:

- Chả cần ơn với huệ, chỉ mong các chú chân cứng đá mềm;

Năm sau, Cả Nhuống bị đạn du kích vào gót, thành khập khiễng, được giải ngũ. Chị Ngân chuyển sang nấu rượu nuôi lợn nái. Năm thì mười họa Thạch ghé về. Có rượu uống anh ta thích lắm. Một đêm, Thạch bơi qua sông Lăng, quần áo ướt sũng, run cầm cập. Chị Ngân rót chén rượu đưa cho em chồng:

- Uống cho đỡ rét.

Uống xong, Thạch dặn trước khi chui xuống hầm:

- Mai đi chợ chị "đỗ" đừng nhìn lên càنه đà.

Chị Ngân không nói gì; Sớm hôm sau quẩy gánh ra đầu làng nghĩ bụng: “*Chắc thằng này lại treo tạc đạn lên cây đà*”. Đến noi, dưới ánh trăng hạ tuần mờ mờ, thấy cái đầu người tóc tai rũ rượi, lủng lẳng trên càنه đà, các bà hàng rượu chẳng còn hôn vía nào, mạnh ai nấy chạy như bị ma đuổi. Chị ngân vấp ngã vỡ cả hai vò rượu. Về nhà, chị mắng:

- Chú lừa chúng tôi.

Cu Thạch nhe răng cười:

- Đó là đầu lâu Việt gian làm chỉ điểm cho Tây.

Chị bỗng chột dạ hỏi:

- Các chú bắt người ta ở đâu về? Hay là;;

Giọng Thạch vẫn tĩnh khô:

- Chính là lý Lợng làng ta chứ còn ai nữa.

Chị Ngân tái mặt:

- ơi giờ ơi ! Chú gây ra tội ác tày trời rồi;

Từ lâu Thạch đã nổi tiếng là tay gan lỳ, mấy lần xuýt bị Tây bắt. Gần đây, anh ta được cử về Chi Điện tăng cường cho đội du kích. Chủ trương của Thạch là trừ khử Việt gian. Chỉ trong tháng chín đã có hai tên bị cắt cổ làm đòn Cáo tức điên lên.

Khúc Văn vung vẩy khẩu súng ngắn, hất hàm hỏi:

- Anh kia, thằng Thạch đâu?

Nhuõng thoảng thấy lính tráng đầy sân, hoảng lấm nhưng cố trấn tĩnh để giọng bớt run :

- Thưa quan lớn, thằng mất dậy ấy bỏ nhà đi từ bốn năm nay không thấy về.

- Nhà anh nói láo ! - Khúc Văn nạt nộ - Mấy hôm trước, nó cùng đồng bọn cắt cổ ông lý Lợng treo lên cây đa chợ Đình, chả nhẽ anh lại không biết?

- Dạ tôi cũng có nghe dân làng nói.

- Trói lại ! - Khúc Văn ra lệnh cho mấy tên lính dỗng - Nếu không thành thật khai ra thì hãy liệu cái mạng này.

- ấy quan lớn, - Nhuõng mếu máo - tôi cũng đã đi lính Bảo an, bị ăn đạn Việt Minh nên chẳng việc gì phải bao che cho chúng.

- Nhưng Cu Thạch là em ruột mà. - Khúc Văn quắc mắt gần giọng.

- Em ruột mà làm Việt Minh tôi cũng báo quan bắt nếu nhìn thấy nó về làng.

- Được;;;;! - Khúc Văn cười nhạt - Mày nhớ đấy.

Khắp vườn chuối, bờ ao, chỗ nào cũng bị những chiếc thuốc dài, nhọn hoắt xuyên xuống thăm dò. Gần bụi mây, giáp với nhà Trương Quả, một tên dũng phát hiện ra hầm vì cây thuốc sắt sụt xuống già nua. Khúc Văn nắm cổ áo cả Nhuống lôi sềnh sệch đến bụi mây, bảo:

- Mày gọi nó ra đi nếu không đừng trách.
- Đã bảo nhà tôi không có hầm bí mật.

Bọn lính lên đạn rôm rốp. Tiếng cuốc, thuồng, xà beng pharmor pháp. Chừng năm bảy phút, một khoảng trống bằng bắp chân lộ ra, sâu hun hút. Một gã kêu lên:

- Hầm đây rồi;;;

Hắn chưa nói dứt lời một vật đen loằng ngoằng cất cổ phun phè phè. Thì ra một con hổ mang đang ấp trứng, bất chợt bị phá hang, nó lao vút ra với tốc độ tên bắn mổ trúng tinh mũi cai Liu. Tên này lập tức ngã bỏ chứng, giây đánh đạch. Khúc Văn bị một phen hoảng hồn. Hắn vẩy liền ba phát súng lục. Viên cuối cùng trúng vào cái đầu nhẵn bóng. Con rắn quằn quại một lúc rồi mới chết. Cai Liu bị nọc độc ngấm vào người, mặt tái nhợt. Khúc Văn quát:

- Hai đứa khiêng ông ta ra đình còn những người khác tiếp tục tìm hầm.

Cả Nhuống lấm lét theo dõi bọn chúng. Trận càn bất chợt làm anh ta lo lấm. Cái hầm của Cu Thạch nằm ngay phía ngoài bờ ao, gần gốc cây sung. Nó mà khui ra thì gay. Rất may, hôm nay chị Ngần đã đưa lũ trẻ về kẻ Bầu từ sáng. Mẹ con họ mà ở lại thì chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra. Các tay thuốc chọc ngoáy hết lượt không thấy chỗ nào đáng ngờ kéo nhau vào sân giờ thuốc lá ra hút. Khúc Văn sấp sửa cho rút quân thì một người mặc quần áo nâu, đội nón lá như phu xe mang kính thây bói từ ngoài cổng vào ghé tai viên thiếu úy nói thầm mấy tiếng rồi chỉ tay ra gốc cây sung. Khúc Văn lập tức ra lệnh đào. Chỉ vài ba nhát cuốc cửa hầm đã hiện ra. Đó là một khung gỗ hình chữ nhật lèn đất nện, được đập rất khéo ở một vị trí ít ngờ tới nhất mặc dù nó chỉ cách mép đường chưa đầy nửa thước.

Khúc Văn ra lệnh:

- Lùi lại ! Chuẩn bị lựu đạn.

Nói xong, hắn bắc tay làm loa gọi to:

- Cu Thạch lên đi ! Anh không còn đường thoát đâu.

Phía dưới vẫn im lặng. Đó là những phút giây căng thẳng chết người không chỉ cả Nhuống mà chính tim viên thiếu úy cũng đậm thìn thích. Hắn muốn bắt sống tên Việt Minh nằm vùng để chứng tỏ năng lực cầm quân của mình đối với gã đòn trưởng mà ngay từ đầu đã tỏ thái độ coi thường thuộc cấp. Không thấy trong hầm có động tĩnh gì, Khúc Văn lại quát to:

- Anh Thạch ra đi! Lấy danh dự của một sỹ quan quân đội Liên hiệp Pháp, tôi sẽ đảm bảo tính mạng cho anh.

Hắn đang lai nhái thì đột nhiên một quả lựu đạn từ dưới hầm quăng lên. Lựu đạn nổ tức thì làm hai lính da đen và một tên dồng chết tại chỗ. Khúc Văn đã nghĩ tới tình huống này nhưng không ngờ tên Việt Minh lại nhanh tay đến thế. Nhìn đám thuộc hạ quần quại trong vũng máu, hắn nổi máu điên, vẩy súng nhằm cả Nhuống nổ hai phát. Nghe tiếng lựu đạn, bọn lính của Chi e ry lúc ấy đang ở sân đình cũng xách súng chạy đến. Khúc Văn tự tay ném quả lựu đạn mở vịnh xuống hầm. Tiếng nổ bị nén lại nghe lục bục như sấm mùa đông. Khói đặc sệt, cay sè xộc vào mắt mũi làm bọn lính hắt hơi như tất cả đều mắc bệnh cúm. Khúc Văn bảo tên lính da đen người Xê nê gan :

- Chờ hết khói rồi xuống hầm mang tên Việt Minh lên;

Tên da đen loay hoay một lúc lại chui lên với một nửa cái chai vốn là thứ đồ đựng gạo rang của những người nằm hầm bí mật;

- Thưa thiếu úy không thấy xác người.

- Quái lạ. - Khúc Văn lẩm bẩm - Chả lẽ nó lại nát bét ra đến nỗi mắt các anh không nhìn thấy. Hãy đào rộng thêm, rồi xúc đất lên để xem天堂 Việt Minh này mồm ngang mũi dọc thế nào.

Miệng hầm lập tức được phá rộng; Gốc sung bạt rẽ. Đến lúc ấy bọn lính mới phát hiện ra một ngách ăn thông xuống nước.

- Chúng ta bị lừa rồi; - Khúc Văn đưa mắt nhìn ao bèo tây bảo -
Đây là loại hầm hai tầng. Tên thạch đã lặn dưới đám bèo kia.

- Nếu vậy chắc là nó chưa dám ngoi lên.

Hàng chục quả lựu đạn được ném xuống những chỗ nghi ngờ. Đạn súng trường bay chiu chiu trên mặt lớp bèo dày đặc. Chừng nửa tiếng đồng hồ, Khúc văn lùa tất cả đám lính dông xuống ao, dùng câu liêm và đinh ba, dàn hàng ngang càn hết lượt đến gần trưa mà vẫn không thấy bóng dáng tên Việt Minh. Hắn cáu kỉnh quăng chiếc bật lửa cho tên lính Xê nê gan.

- Đốt nhà !

Ngôi nhà một gian hai chái của vợ chồng cả Nhuưỡng bùng cháy. Lửa gấp gió đông nam bốc cao bén sang nhà quản Hạo; ông Hạo hốt hoảng lập cập xách thùng ra ao thì bị trúng đạn của cánh quân Chi e ry đang bắn loạn xạ phía xóm Nội. Đường làng khói bốc mù mịt. Sức nóng của hỏa thần làm không khí hầm hập như lò bát quái. Cả xóm Mật trở thành biển lửa. May tên lính Phi Châu chạy ngược chạy xuôi, đèn sì như những hung thần. Một thằng có mái tóc xoăn tít, cao lênh khênh nhảy ra hàng rào cúc tần túm được cô con dâu ông trương Phận liền đè xuống đầu bếp, tóc vẩy lên. Cô Dự sợ chết khiếp nhưng vẫn cố sức chống cự bằng cách cắn vào yết hầu tên lính Lê dương. Hắn khoẻ như voi, chỉ khẽ gạt một cái, đâu người thiếu phụ đã oặt ra. Cô ta chết rồi nhưng gã da đen vẫn hùng hục giày vò tấm thân loã lồ giữa những tiếng nổ dùng đoàng và hơi lửa hầm hập từ mái bếp cháy đang sấp roi xuống. Phía bên kia ao, hai tên dông vồ được đưa con gái chừng mười sáu mười bảy vừa chạy ra từ một ngõ cụt. Một thằng kéo tuột chiếc váy thảm quăng vào đống lửa rồi xốc ngược con bé lên chạy ra phía bờ ao. Chi e ry trông thấy vụt quát :

- Đứng lại!

Hai tên lính bắn xứ làm ra vẻ không quen nghe tiếng Pháp vẫn cầm cổ chạy. Viên thiếu úy liền rút khẩu colt nhầm thằng đang vác người nổ một phát. Viên đạn trúng bắp chân làm hắn ngã chui về phía trước. Chi e ry nhảy đến đá vào mạng sườn thằng chạy sau bằng một cú đòn hiểm làm tên này nhăn nhó.

- Cởi quần dài ra!

- Dạ, bấm thiếu úy

Chi e ry chĩa khẩu súng lục vào đầu hắn:

- Tao bảo cởi ra.

Tên dōng lập cập làm theo mắt len lén nhìn vào nòng súng.

- Mặc quần của mày cho cô ta !

Tên lính lóng ngóng mãi mới xỏ được ống quần đi trận bằng thứ vải ka ki dày cộp vào chân cô gái lúc này vẫn còn đang ngất xỉu chẳng biết vì sợ hay vừa bị ngã.

- Mang cô bé vào ngôi nhà kia ! - Chi e ry chỉ tay ra lệnh - Xong rồi về sân đình đợi tao. Tối nay xuống hầm giam. Phật cơm cả hai thằng.

Bốn giờ chiều. Khúc Văn bàn với Chi e ry rút quân sau khi hắn đã ra lệnh đốt gần hết nhà cửa xóm Mật. Nhìn cảnh làng xóm điêu tàn, Chi e ry thở dài:

- Chả nhẽ những cuộc hành quân như thế này lại được gọi là “tiểu trừ Việt Minh” .

Khúc Văn mặt lạnh tanh, cười khinh khỉnh:

- Thiếu úy không nên đa cảm. Chúng ta là những người lính có nghĩa vụ phải phục tùng mệnh lệnh cấp trên.

- Tôi e rằng cuộc chiến này còn lâu mới kết thúc và quân đội Liên hiệp Pháp chẳng thể nào thắng được Việt Minh.

Chiếc hầm ở gốc sung có cửa nầm sâu dưới nước. Sau khi tung quả lựu đạn, Thạch tụt xuống lặn một hơi dưới ao bèo tây, chui vào cửa hầm thứ hai phía bờ bên kia, leo lên ngách trên, nầm chờ đến nửa đêm thoát ra ngoài. Anh ta vượt sông Lăng lúc canh tư, vào đến bái chuối cồn Vành thì gà báo sáng. Người vẫn còn ướt lướt thuốt, Thạch cởi quần áo vắt cho ráo nước rồi mở bình toong làm tạp rượu ngang cho ám bụng. Thạch uống rượu từ hồi còn ở nhà cùng với ông phó Đang đi chụp éch đêm, lâu dần thành nghiện, đi đâu cũng phải mang theo. Ngày mới đi khỏi làng Cu Thạch lang thang mấy hôm bên cồn Vành; Anh ta kiếm ăn bằng cách bẻ ngô thuê cho dân kẻ Bòng. Xây nhà ra thất nghiệp, đã có lúc chàng thợ chạm nửa mùa nghĩ đến việc đăng lính Bảo an. Vùng Ba Tồng, mấy năm nay khôi anh theo binh nghiệp có tiền gửi về cho vợ con. Vào lúc Thạch sắp sang phủ Đông Giang thì gặp Lê Văn Vận. Ông chủ tịch trong vai người buôn hàng tẩm, áo gụ bốn túi, quần chéo go màu lông chuột, quảy đôi bồ thũng thăng bước trên đê. Trước đây Thạch đã gặp Vận vài lần nên nhận ra ngay ông chủ tịch. Anh ta nhìn gánh hàng có vẻ ngạc nhiên, hỏi :

- Đạo này bác bỏ Việt Minh đi buôn chuyến à?

Vận không trả lời mà hỏi:

- Cậu là con trai ông phó Đang bên Chi Điện ?

- Phải.

- Có việc gì mà lang thang sang đây?

- Tôi bỏ nhà đi.

Vận gật đầu:

- Trai thời loạn chẳng nên ru rú trong nhà mà cần phải có chí lớn. Cậu hãy theo tôi.

- Chuyển hàng ra vùng tự do phải không?

- Không, lên rừng.

Hai người xuôi theo bãi dâu ven sông, chiều tối vào kẻ Bòng nghỉ nhờ một nhà dân bên đường. Chủ nhà là người đàn ông trung niên có cặp mắt trố, cái mũi tẹt và hàm răng vỏ trông rất bẩn thỉu. Thấy khách nói là dân buôn chuyến ông ta nhận cho nghỉ tạm ngay, còn bảo bà vợ nấu cơm mồi ăn. Tầm cuối giờ Hợi, phía đầu làng có tiếng mõ cá khua rất gấp. Tiếp theo là trống ngũ liên nện thình thình từ sân đình vọng về. Vận giật mình bấm tay Thạch nói nhỏ:

- Gay rồi, lão chủ nhà phản chúng ta.

Thạch văng tục chửi :

- Đốt mẹ nó nhà đi rồi chuồn.

- Ấy chó ! - Vận thì thào - Hồi chiều tôi đã quan sát kỹ chung quanh. Phía sau vườn có một lối nhỏ thông ra miếu hoang. Ta luôn về đây may ra còn kịp.

Hai người lén mở cửa mạch, nhẹ nhàng chui vào vườn chuối. Lão mất trố ngồi rình ở chân đồng rơm trước cổng vẫn yên trí hai ông khách đang ngủ mệt. Hồi chiều, nhìn thấy Lê Văn Vận lão sinh nghi, hình như có lần gặp gã lái buôn này ở đâu đó. Không. Hắn không phải dân buôn chuyến. Bọn này chắc là Việt Minh trú hình. Phải báo lý Quảng để ông ta làm rõ thực hư. Nghĩ vậy, gã vào bếp thì thầm mấy câu với vợ rồi lặng lẽ ra cổng.

Khi cánh hương dũng xách gậy gộc, giáo mác ập vào nhà thì hai “lái buôn” đã chạy đến giữa đồng. Bọn này đốt đuốc hô hoán tuần dinh đuổi theo. Tàn lửa bay nhấp nhôáng. Tiếng bước chân rầm rập làm Cu Thạch nổi da gà. Cũng may, trời tối đen mà cánh đồng lại rộng, nhiều gò đống, dễ ẩn nấp nên bọn làng Bòng tìm quanh quẩn chừng một canh giờ không thấy gì đành kéo nhau về. Cu Thạch bảo Lê Văn Vận:

- Hôm nay tôi mới biết thế nào là Việt Minh.

- Có sợ không? - Vận hỏi.

- Sợ chứ, nhưng mà có lẽ hoạt động kiểu này cũng thích.

Sau vụ thanh toán lý Lọng, Khúc Văn kéo quân càn vùng Chi Điền, Thạch bị lộ không thể ở lại chỉ huy phong trào, Lê Văn Vận phải rút anh ta về căn cứ Mai Động. Nhìn bốt Tuần án ngữ bên bờ sông như cái gai nhọn chọc vào mắt, Vận không chịu được bảo với Thạch:

- Ta phải vượt sông điêu tra bốt Tuần rồi đánh một trận xem sao.

Thạch vốn là tay có máu phiêu lưu, thích mạo hiểm, tán thành ngay :

- Đề nghị các anh cho tôi sang sông trước năm tình hình.

Vận bảo:

- Trước hết là chú phải về làng Cùa tìm cách gặp ông Khoá Kiệt; ở rừng Hóp đang có một đội du kích nhưng hình như họ chưa muốn hợp tác với ta. Nhiệm vụ của chú là phải thuyết phục để ông Khoá hiểu được chủ trương toàn dân đoàn kết chiến đấu của cụ Hồ Chí Minh rồi mới đến việc điều tra bốt tuân. Chú định đem theo mấy người?

- Chỉ mình tôi là đủ. - Thạch nói ngay - Bên ấy hiện giờ lính đồn Tuần kiểm soát ngặt lắm, đi nhiều không lợi.

Chập tối hôm ấy, Thạch đến cồn Vành. Trời tối như đêm ba mươi tết. Mưa phùn lất phất. Sóng vỗ lóc bóc ngoài bãi sông. Lũ đom đóm trên vạt non bay chập chờn lúc cao lúc thấp, tỏa thứ ánh sáng l่าน tinh xanh lèt, lạnh lẽo nhưng cũng đủ để nhận ra lối vào vườn chuối. Từ trong bụi sậy, một con gà nước, nghe tiếng động, vỗ cánh phanh phạch bay vút lên. Thạch lấy dao găm thận trọng cắt một cây chuối mang ra bờ sông. Anh ta nhầm phía trên điểm Bài Vân bơi sang. Phù sa mát lạnh. Một con chim lạ có sải cánh rất rộng bay là là trên mặt nước. Thạch có cảm giác chỉ cần đưa tay lên là túm được chân nó. Sang đến bên này, anh ta xuôi xuống phía hạ lưu chừng nửa cây số rồi vượt đê.

Từ đây đến rừng Hóp còn khá xa. Tầm này, bọn hương dũng và lính Bảo an chắc đã ngủ. Từ ngôi điểm nào đó mãi dưới Chi Điện vọng lại tiếng mõ cầm canh. Những tiếng mõ khô khốc, vô cảm, thậm chí nghe rất chói tai phá tan sự yên tĩnh vốn có của đêm hè vùng đồng chiêm.

Khoảng hơn một giờ sau, Thạch tìm thấy ngôi miếu hoang theo sự chỉ dẫn của Lê Văn Vận. Anh ta leo hẳn lên bệ thờ, vắt chéo khoeo đánh một giấc. Tang tảng sáng, trước khi người dân ra đồng, chàng trinh sát đã kịp trở dậy rẽ xuống đường ra đầm Ma. Vùng này, từ hồi Pháp xây bốt Tuần ít người qua lại.

Đường vào rừng Hóp quanh co, hai bên toàn lau sậy rậm rạp.
Xa xa là đầm Ma, rộng mênh mông, mặt nước xanh màu nõn chuối nổi bồng bềnh từng đám bèo ong, chốc chốc lại có một đàn vịt trời lông xám hoặc le le đầu trắng từ bên kia sông đáp xuống. Chúng tha hồ lặn ngụp nô giỡn nhau rồi bay vào rừng Hóp đậu trên ngọn cây ngoã rìa lông cánh. Mải ngắm lũ chim trời, Thạch không để ý có hai người khoác súng đang theo dõi dưới lùm cây dẻ.

- Đứng lại ! Anh đã bị bắt.

Thạch giật mình liền đưa hai tay lên quá đầu.

- Đừng bắn. Tôi ở bên Mai Động sang.

- Câm mõm ! - Một người có mái tóc húi cua quát.

Người thứ hai lại gần Thạch khám được bức thư anh ta giấu trong ống nhôm đựng thuốc Atxpirin cài ở cạp quần.

Lập tức chàng trinh sát bị bịt mắt bằng một băng vải nâu rồi được dẫn vào rừng. Đường càng lúc càng khó, nhiều chỗ phải lội vì trời mới mưa. Thời gian đi không lâu lắm, áng chừng già một khắc cả bọn đến Đại bản doanh của Khúc Kiệt. Vừa được tháo băng mắt, Cu Thạch đã phát khiếp khi nhìn thấy ông chỉ huy du kích râu tia tua như thằng tướng cướp. Khúc Kiệt hỏi:

- Ai đưa cho anh bức thư này?

- Anh Vận bảo tôi chuyển đến ông và bàn về việc phối hợp với du kích làng Cùa đánh bốt Tuần.

- Tình hình bên ấy thế nào?

- Đã thành lập được mấy trung đội địa phương quân nhưng ngặt nỗi thiếu vũ khí nghiêm trọng.

Khúc Kiệt bảo:

- Các làng quanh đây bị ép vào tề hết rồi. Phần lớn lực lượng nòng cốt phải tạm thời bỏ địa bàn để tránh càn quét. Trong ba tháng qua có tám cán bộ nằm hầm bí mật bị khui. Các anh không nghe tôi mà cứ đánh liều là toi mạng.

- Còn kế hoạch của các ông?

- Gay lắm. Chúng tôi đã điều tra về cách bố trí hỏa lực và hệ thống phòng thủ đồn Tuần nhưng ngặt vì vũ khí toàn loại cà khổ, đánh công kiêng không lợi. Anh về nói với anh Vận, đầu tháng tới, tôi cần gặp bàn một số việc quan trọng.

- Vậy thì ông viết cho mấy chữ.

- Được, nhưng bây giờ anh chưa nên đi, chiều tối người của tôi sẽ dẫn tới bờ sông.

Chuyến trở về của Thạch không theo hành trình cũ. Anh ta được một du kích đưa xuống tận bến đò Vạn Điền. Sau khi qua sông, Thạch đóng giả lái trâu, vượt qua mấy làng tề rồi mới ngược lên Mai Động. Đọc thư xong, Vận bảo:

- Thực ra tôi cũng có kế hoạch về Ba Tống từ lâu nhưng điều kiện giao thông lúc ấy chưa thuận lợi nhất là phải vượt qua kẽ Bòng, Trúc Sơn và Mao Xá. Tháng trước, địa phương quân của ta kết hợp với du kích đã hạ được đồn An Sơn, nhưng đó chỉ là những lô cốt lẻ binh lực của chúng tiêu hao không đáng kể. Tuy nhiên nó cũng khai thông được tuyến liên lạc giữa chiến khu và vùng địch hậu. Nhân dịp này, ta phải tranh thủ bàn với ông Khoá phối hợp lực lượng đánh bốt Tuần. Đòn này mà thất thủ thì việc đánh đồn Si, đồn Vàng không khó.

- Kế hoạch của anh đã được ban lãnh đạo thông qua chưa?

Vận cười nhạt:

- Sau trận càn tháng tư ông nào cũng hốt, ban ngày nằm lỳ dưới hầm, đêm mới dám mò ra. Mấy lần tôi bàn đánh đòn Mao Xá các vị đều gàn, bảo rằng thời cơ chưa chín muồi.

- ý anh thế nào?

- Còn thế nào nữa. Tôi là người lãnh đạo cao nhất của huyện, tôi phải có quyền quyết định chứ.

- Vậy thì được nhưng còn một chuyện làm tôi băn khoăn, đó là mối quan hệ giữa ông khoá Kiệt và tay Khúc Văn mới được điều về đòn Tuần, nghe nói thằng này hung hăng lắm.

Vận gật đầu:

- Hai bố con nhà ấy từ lâu nay đã coi nhau như kẻ thù, thế nào rồi cũng phải có một người bị giết. Tôi vốn là cháu rể ông Khoá. Ông ấy tuy là người cực đoan, vô chính phủ nhưng tinh thần cảnh mạng thì tuyệt đối trung thành, không nên nghi ngờ.

- Nhưng tôi vẫn thấy điều gì đó khác thường ở con người này.

- Đừng nên đa cảm chú em ạ. Trong cuộc đọ sức giữa ta và địch sẽ còn nhiều những bất ngờ không lường trước được đâu.

Vào một đêm tháng chín, Lê Văn Vận và Cu Thạch vượt sông Lăng ở phía hạ lưu gần điểm Tống. Đạo này đòn Cáo cho lính phong tỏa khắp các bến từ điểm Bài Vân xuống tận ngã ba Môi nên hai người không dám đi ban ngày. Cồn Vành sau mùa lũ mà nước vẫn ngập phần lớn các chân ruộng trũng. Cá từ sông Lăng vào nhiều vô kể nhưng dân trong vùng không dám đánh bắt. Họ sợ Tây càn bắt chặt. Cả một vùng bài rộng mênh mông ngập phù sa ngời lên dưới ánh sao đêm. Đầu đó có tiếng đớp mồi. Chỉ lũ cò vạc là tự do kiếm ăn. Chúng tập hợp thành bầy hàng chục con vừa lùa cá tép vào miệng vừa cãi nhau bằng đủ thứ giọng. Thỉnh thoảng, một con giang chán lênh khênh như cà kheo bắt chặt hạ cánh, lội bùm bùm làm động nước, lũ cá thiểu ăn đêm hốt

**hoảng lao như tên bắn vọt lên những rãnh cỏ nồng choèn, phoi bụng
trắng lấp lánh như ánh bạc.**

Lần này, cơ sở An Sơn đã chuẩn bị cho hai người một chiếc thuyền nan. Chèo thuyền là một cô gái, nghe giọng nói áng chừng chỉ khoảng mười tám đôi mươi. Con đò lặng lẽ sang ngang. Đêm thật yên tĩnh. Sóng nhẹ nhẹ vỗ dưới mạn thuyền. Từ bâi chuối dưới cồn Vành có tiếng cú rúc. Sang được quá nửa sông bỗng nhiên hai ngọn đèn pha cực sáng từ dưới hạ lưu rơi vào thuyền. Nguy rồi, Vận giật mình. Bọn chúng tắt máy thả ca nô trên sông đón lồng từ chập tối mà cơ sở không phát hiện ra;

- Việt Minh đâu hàng đi ! Các anh đã bị bao vây.

Cô gái đảo mái chèo xoay mũi về bên tả ngạn bảo hai người :

- Các anh cứ ngồi yên nếu chúng áp mạn hãy nhảy xuống sông.

- Không được! - Vận khẽ bảo - Thế thì nguy hiểm cho cô.

- Việt Minh đâu hàng đi ! - Vẫn tên lính ban nãy chĩa chiếc loa sắt tây cất giọng lè nhẹ như còn ngái ngủ - Các anh không còn đường thoát đâu.

Chiếc ca nô rồ máy chạy vòng lên đón đầu con thuyền nổ máy phát súng thị uy.

- Nhảy xuống ! - Cô gái quát khẽ.

Thạch định nhóm chân rời thuyền thì Khúc Văn đã kịp kéo một băng tiểu liên. Anh ta giật mình chói với trên mặt sông một lúc thì mũi ca nô chồm tới. Trong khi ấy, Lê Văn Vận thấy cô lái đò vẫn loạng choạng chèo liền bơi về phía lái, với tay đẩy mạnh mạn thuyền. Lúc này sóng rất mạnh bởi chiếc ca nô đang chạy vòng quanh. Sợ cô ta chết đuối Vận không dám lặn xuống. Một phút sau, cả hai người bị kéo lên boong. Tên lính Bắc Phi thúc cùi tay vào ngực Vận đẩy anh ta vào khoang cho một tên dũng có cặp chân vòng kiềng trói lại bằng sợi dây dù. Cô gái chở đò bị dẫn vào ca bin. Tên chỉ huy cầm đèn pin quét một vòng trên mặt sông rồi ra lệnh:

- Quay về đồn !

Vận tuy bị đánh khá đau nhưng vẫn không dời mắt khỏi tên sỹ quan người Việt. Hắn có những nét rất quen, và anh ta chợt nhớ ra, đó là Khúc Văn. ánh đèn lướt qua Lê Văn Vận. Khúc Văn nhìn thoáng tên Việt Minh nhưng không nói gì. Ca nô chạy một lúc đã về đến bốt Tuần. Lê Văn Vận bị lôi vào căn hầm khá rộng ngay bên dưới phòng làm việc của Đôn Cáo. Khoảng nửa giờ sau, Khúc Văn xuất hiện trong bộ thường phục. Hắn mang cặp kính đen gọng đồi mồi mặc dù lúc ấy đang là nửa đêm. Ngọn đèn măng xông sáng trắng soi rõ khuôn mặt thư sinh vốn khá điển trai bởi chiếc mũi thẳng, cặp môi đỏ và mái tóc bồng bềnh như sóng lượn. Khúc Văn bật lửa châm thuốc hút, không có gì là vội vã hỏi cung. Hắn phì phèo chán rồi đứng lên đi đi lại lại trong căn hầm chật hẹp làm Lê Văn Vận ngứa mắt chỉ muốn đầm vào bộ mặt đẹp mã của hắn một quả cho nó vỡ quai hàm ra nếu hai tay anh ta được tự do. Thái độ nóng nẩy của Vận không qua được mắt Khúc Văn. Đến lúc ấy hắn mới nhẹ nhàng hỏi:

- Có lẽ phải đến hơn chục năm ta mới gặp lại nhau chú Vận nhỉ?

Vận khịt mũi:

- Vẫn còn nhớ tôi kia à?

- Nhớ chứ; - Khúc Văn cười nhạt - Người anh hùng đã từng giết bố vợ, cướp đì ghẻ trốn khỏi làng Cùa rồi theo Cộng sản, xúi giục dân cày nổi loạn làm sao mà quên được. Đạo này “đông chí” có vẻ già đi đấy.

- Còn anh, thường xuyên được liếm bơ thừa sữa cặn của các ông chủ Tây nên ngày càng béo ra.

Khúc Văn vẫn nhẹ nhàng :

- Chú không nên khiêu khích. Giờ ta nói chuyện với nhau một cách nghiêm chỉnh để xem có cách gì gỡ được vụ này không.

- Cảm ơn. Anh cháu tử tế quá.

- Cái ấy thì còn phải xem thái độ cộng tác của chú với quân đội Liên hiệp như thế nào đã. Trước hết, tôi muốn biết, chú nghĩ thế nào về chủ nghĩa Cộng sản, về chính thể Việt Minh mà đi theo họ?

Vận cười khẩy:

- Anh từng làm lẩn Cộng sản và Việt Minh. Việt Minh là Mặt trận thống nhất bao gồm tất cả những người yêu nước đứng lên chống quân xâm lược, giành độc lập dân tộc mà thành phần của nó có cả các chính đảng.

- Điều ấy thì ai cũng hiểu. - Khúc Văn xua tay cắt ngang - Nhưng còn điều rất ít người biết là, Việt Minh chỉ là tấm bình phong. Kẻ đứng sau tấm bình phong giật dây, chỉ đạo mọi hoạt động của Việt Minh mới là nhân vật chính trong cuộc chiến này. Đó là các đảng viên Cộng sản.

- Vậy ra anh cũng hiểu thời cuộc đấy nhỉ.

- Cho nên, có thể nói, vận mệnh của mấy chục triệu dân đất Việt sau này phụ thuộc hoàn toàn vào mọi hành vi của những người Cộng sản nếu quân đội Việt Minh thắng trận đúng không?

- Đúng thì sao?

- Một người tự nguyện đi theo Cộng sản như chú nhưng chắc gì đã hiểu bản chất của chủ nghĩa Cộng sản?

- Anh định sát hạch tôi về chủ nghĩa Mác đấy à? Những điều lý luận cao siêu không có thời gian giảng giải ở đây, có thể nói gọn lại, đó là xã hội không còn người bóc lột người, một xã hội dân chủ, công bằng, phồn vinh, làm theo năng lực hưởng theo nhu cầu.

- Chú tin như thế thật à? - Khúc Văn cười khẩy - Đó chỉ là thứ chủ nghĩa ảo tưởng của mấy nhà triết học duy ý chí nhầm mê hoặc những kẻ dốt nát, ngu muội, những kẻ cuồng tín, nhẹ dạ cả tin và sử dụng họ như những vật thí nghiệm trong các cuộc tàn sát đẫm máu.

Vận lắc đầu:

- Chính anh mới bị cái bả vinh hoa của bọn thực dân, đế quốc mê hoặc nên mới cam tâm làm tay sai cho giặc, bắn giết đồng bào. Anh Văn, hãy về với nhân dân, bây giờ vẫn còn kịp. Tôi sẽ là người đứng ra bảo lãnh;

Khúc Văn búng tàn thuốc, tháo cặp kính đen gài vào khuy áo, lại gần Lê Văn Vận bảo :

- Tín điều Cộng sản của chú không thuyết phục được tôi đâu. Bởi vì, xét đến cùng, chú chỉ là anh thuyền chài vô học, là kẻ tội phạm, bần cùng phải đi theo Cộng sản để sau này được Cách mạng chia phần. Xã hội tương lai của các người chỉ là thứ bánh vẽ, phiêu lưu và hoang tưởng một khi nó dựa trên luận điểm sắc mùi máu là *đấu tranh giai cấp* và *chuyên chính vô sản*. Nhưng thôi, chuyện tầm phào ấy hãy dừng ở đây. Bây giờ mới đến tiết mục chính. Chú hiện đang ở đâu và qua sông Lăng với mục đích gì?

- Tôi về thăm làng Cùa chẳng nhẽ không được sao?
- Người ngồi cùng thuyền với chú đã trốn thoát là ai?
- Là bạn buôn của tôi.
- Sao không qua sông ban ngày mà phải đi đêm?
- Quân của các anh hôm nào chẳng đi càn. Dân buôn chuyển sơ tai bay vạ gió nên mới phải đi đêm.

- Chú đừng bịp tôi. - Khúc Văn nhếch mép cười - Chú không nói cũng được nhưng sáng mai đòn trưởng sẽ đích thân thẩm vấn, lúc ấy đừng trách tôi không dặn trước.

Nói xong, viên thiếu úy bước ra khỏi hầm. Hai tên lính gác lập tức đóng cánh cửa lim nặng chình chịch. Tiếng bản lề rít lên nghe rợn người.

Trong phòng làm việc đồn Cáo đang hỏi cung cô du kích, đồn Cáo vốn háu gái. Hắn cũng say mê đàn bà như là say mê gà mái Ba Tống. Nhìn người thôn nữ có khuôn mặt trái soan, cặp má bầu, đôi mắt

đầy vẻ bí ẩn, viên đại úy rót cho cô một cốc nước lọc rồi hỏi bằng tiếng Việt:

- Cô tên là gì?

Xoan gườm gườm nhìn tên đồn trưởng, buột miệng nói ra một cái tên chẳng liên quan gì đến mình:

- Nguyễn Thị Gái.

- Ở làng nào, tổng nào?

- Xa lắm;

- Đang đêm vượt sông làm gì?

- Đi buôn.

- Hãy trả lời cho nghiêm túc ! - Đồn Cáo bắt đầu câu □ Tên Việt Minh bị bắt giữ chức vụ gì trong chính quyền Việt Minh?

- Ông ấy không phải Việt Minh mà là bạn buôn của tôi.

- Nay cô em ! Đừng có đùa với một sỹ quan quân đội Liên hiệp Pháp. - Đồn Cáo héch cái mũi khoằm, phóng cặp mắt diều hâu vào khuôn ngực đang pháp phồng dưới lân áo mỏng của cô du kích □ Chúng mày bí mật sang sông là để móc nối với du kích nằm vùng bên Ba Tổng âm mưu đánh đồn Tuần. Chả lẽ bảy tên Việt Minh bị xử bắn ở cầu Vàng trong vòng mấy tháng qua không làm các người sáng mắt ra?

Xoan thoảng rùng mình:

- Dưới mắt các ông, có lẽ tất cả người dân vùng này đều là Việt Minh?

- Phải. - Đồn Cáo gừ gừ trong vỏ hộp - Đừng nói con cà con kê nữa. Cô nghĩ chúng tôi là trẻ con đấy hả? Hắn là Lê văn Vận. Tháng tám năm bốn nhăm, khi Việt Minh giành được chính quyền hắn làm chủ tịch huyện. Đầu năm bốn bảy, quân đội Liên hiệp trở lại, Vận cùng đám tay chân vượt sông Lăng lên vùng Mai Động. Từ lâu Việt Minh mất đất vì dân chúng đã biết rõ bộ mặt thật của chúng nên gần đây mới bí mật cử người về gây dựng cơ sở.

- Các ông đã biết nhiều thế thì còn hỏi chúng tôi làm gì?
- Thế có nghĩa là cô thừa nhận?
- Không bao giờ. - Xoan lắc đầu bảo - Chúng tôi là dân buôn, vì mang hàng lậu, ban ngày sợ bị bắt nên phải đi đêm.
- Hàng đâu? - Đồn Cáo túm cổ áo cô gái xé toạc một bên vai gầm lên □ Nếu không khai thật ra, tao sẽ lột truồng mày vứt xuống lò cốt dưới kia cho bọn lính Bắc Phi nó giải sâu.
- Lúc sang sông, ca nô các ông làm đắm thuyền mất hết cả rồi.
- Nói láo !

Cùng lúc ấy, Khúc Văn bước vào nói bằng tiếng Pháp :

- Đại úy bớt nóng. Việc này không thể vội vàng được. Giờ ngài hãy đi nghỉ. Ngày mai tỉnh táo biết đâu ta phát hiện được cái gì đó.

Đồn Cáo gật đầu:

- Thiếu úy nói phải. Dù sao thì chuyến này chúng ta đã thành công sau bao ngày đêm giằng lưới. Tôi phải đề nghị với Bộ Tổng tham mưu vinh thăng thiếu úy.

Đồn Cáo và Khúc Văn thay phiên nhau thảm vấn hai tù nhân. Đến lượt viên đại úy hỏi cung Lê Văn Vận. Khác với cấp phó của mình, gã Đồn trưởng thiếu khả năng kiên trì đối phó với loại Việt Minh cứng đầu cứng cổ. Hắn là quân nhân, có nghĩa vụ chấp hành mệnh lệnh cấp trên, không thuyết lý dài dòng vô bổ về các thứ chủ nghĩa bát nháo do những nhà triết học lảm cảm nghĩ ra. Hắn cầm chiếc dùi cui sơn hai màu đen đỏ dứa trước mặt Lê Văn Vận:

- Ông phải biết điều một chút. Cô gái đã khai hết rồi. Bây giờ hỏi ông chẳng qua chỉ là để xác minh lần cuối cho đúng thủ tục. Hãy nói thật đi, ông sang sông bên này bắt liên lạc với những ai?

Vận nghĩ thầm. Nó hỏi thế chứng tỏ cô Xoan vẫn chưa khai. Thằng Khúc Văn tuy biết mình rất rõ nhưng không có bằng chứng gì

kết tội được. Tốt nhất là vẫn giữ nguyên lời khai ban đầu, còn sự việc sau này thế nào sẽ tuỳ cơ ứng biến.

- Tôi đã nói rồi. Từ cuối năm bốn bảy tôi đã từ bỏ hàng ngũ Việt Minh chuyển sang nghề buôn chuyền.

Đồn Cáo nhe răng gầm gừ:

- Chúng mà nói dối giống hệt nhau. Đồ con lợn!

Hắn vung vẩy chiếc dùi cui bất ngờ quật vào mặt Vận. Cú đánh rất hiểm, máu chảy ngoèo ngoèo dọc theo gò má làm anh ta choáng váng.

- Thế nào? - Đồn Cáo hỏi - Đã nhớ ra chưa?

- Đã bảo chúng tôi không liên quan gì đến Việt Minh. Ông đánh mãi cũng vậy thôi.

Lần này là cú đá trời giáng vào bụng dưới làm Vận thót người lại, gập xuống như cây chuối bị đốn ngang. Trời đất tự nhiên quay tít. Mọi vật trong hầm giam tự nhiên phát ra thứ ánh sáng ngũ sắc. Đồn Cáo xoè tay hộ pháp như cái chổi sể nâng cầm Vận lên, nhìn soi mói vào mắt anh ta giêu cợt:

- Tôi phục bản lĩnh Cộng sản của đồng chí nhưng đừng bao giờ ảo tưởng về một nền độc lập của xứ An Nam này tách rời Đại Pháp. Hãy thành thật khai ra sẽ thoát được án tử hình.

Vận nhắm nghiền mắt, tóc bết mồ hôi rủ xuống vầng trán nóng hầm hập nhưng vẫn không chịu mở miệng. Đồn trưởng tiếp tục đòn. Hắn nhảy bổ vào ông chủ tịch như một con thú đói mồi. Người Vận nhau như tàu dưa héo, thỉnh thoảng lại bật ra những tiếng hụ hụ.

Cũng vào thời điểm ấy, Khúc Văn vốn trầm tĩnh đã phải nổi điên bởi sự gan lì của cô lái đò. Toàn thân Xoan hầu như chỗ nào cũng có những vết thâm tím rỉ máu. Hắn bĩu môi khiêu khích:

- Cô trung thành với Việt Minh để rồi có kết cục như ngày hôm nay thật xứng đáng là bậc liệt nữ hy sinh cho chủ nghĩa Cộng sản cuồng tín.

- Những kẻ bán nước như các ông làm sao hiểu được niềm tin của nhân dân vào Chủ nghĩa Cộng sản.

- Như vậy, cho đến giờ cô đã tự nhận mình là Việt Minh?

- Thì đã sao? - Người phụ nữ du kích khẽ nhéch cặp môi sưng vếu thều thào.

- Được lắm; - Khúc Văn dàn giọng - Ngày mai cô sẽ bị xử bắn.

Xoan biết mình không tránh khỏi cái chết. Chết lúc này thì trẻ quá. Cô chưa đầy hai mươi, thậm chí chưa có được một mối tình. Nghe nói, những cô gái chết trẻ chưa chồng, linh hồn không được siêu thoát, quanh suốt tháng lang thang đầu bờ, xó bụi, chỉ đến rằm tháng bảy mới được hưởng chút cháo thí cúng chúng sinh. Lòng cô thoảng xót xa. Giá mà dừng vào đội du kích, cứ làm một thôn nữ bình thường như cái Hoa cái Mận rồi lấy chồng, để con thì làm gì đến nỗi như bây giờ. Công bằng mà nói, cả tên đòn trưởng mũi lõ đến gã Khúc Văn đẹp trai không phải lúc nào cũng mất hết nhân tính. Chúng có phần đúng khi nói về hạnh phúc của người dàn bà là những thứ rất cụ thể chứ không phải thứ ảo tưởng xa vời. Mong cho ngày mai chúng xử bắn ngay đi, để thêm vài hôm nữa có khi không chịu được đòn, mình khai ra mất. Cái chết của một nữ du kích như mình có ý nghĩa thế nào với cuộc kháng chiến nhỉ ?

- Cô đã nghĩ kỹ chưa? - Khúc Văn lại đốt điếu thuốc, phả khói mù mịt, hỏi nữ tù nhân bằng giọng chán nản.

- Có gì mà phải nghĩ;- Xuýt nữa thì Xoan phát khóc may mà kìm được bằng cách quát lên - Tôi chấp nhận cái chết.

- Thật phí một đời con gái;

Nói xong viên đòn phó lảng lặng bước ra khỏi phòng giam. Hắn bảo tên lính gác:

- Mang thức ăn vào cho cô ta.

Sáng mười chín tháng chín, đòn Cáo cử một đội áp tải mạnh đem Lê Văn Vận và cô Xoan xuống cầu Vàng xử bắn. Đó là một cây cầu sắt ba nhịp, do người Nhật xây dựng từ năm bốn ba, cách đòn Tuần hai

chục cây số về phía thượng lưu sông Lăng. Từ mấy năm nay, theo lệnh của viên quan năm chỉ huy xέch tօ Đông Triệu, hế bắt được Việt Minh đột nhập từ các vùng tề là mang xuống đấy hành hình.

Sở dĩ có cái lệnh kỳ quái này là bởi đầu năm bốn tám, Hằng ri Cátxtorô còn là tham mưu trưởng trung đoàn bộ binh Lê dương số 7, một lần cùng viên chỉ huy Luy panh đi xe Jeep thị sát mặt trận đường 22, qua cầu bị du kích đánh mìn. Quan tư chỉ huy trung đoàn chết ngay tại chỗ còn ông ta bị trọng thương phải đưa về cấp cứu tại bệnh viện Đồn Thuỷ. Từ đấy Cátxtorô căm thù Việt Minh đến tận xương tủy, ra lệnh cho chỉ huy các đồn binh xử bắn du kích ngay tại chỗ trước đây họ định sát hại mình cho hả giận.

Chiếc ca nô Noóc mǎng đi cắm cờ tam tài chạy ngược sông Lăng chừng một giờ sắp đến bến Tràng thì gặp chiếc xuồng máy nhãn hiệu Hoa Kỳ từ phía cầu Vàng xuống. Trên xuồng là bác sỹ Pi ra, phụ trách quân y xέch tօ Đông Triệu, bạn thân của quan năm Cátxtorô. Anh ta ra hiệu cho ca nô dừng lại rồi nhảy lên boong. Đồn Cáo ấn lệch chόp mũ chào mào sang một bên, đứng nghiêm theo đúng tác phong nhà binh.

- Xin chào thiếu tá. Ngài có việc gì ạ?
- Nghe nói đại úy sắp đem xử bắn một nữ du kích?
- Không phải một mà là hai tên, thưa ngài !
- Cho tôi xem mặt cô ta.
- Thiếu tá cứ tự nhiên, họ đang ở trong khoang.

Pi ra bước vào khoang giữa nhìn Xoan và Lê Văn Vận một lúc khá lâu. Anh ta cầm tay cô gái như là bắt mạch xem bệnh rồi quay về phía đồn Cáo bảo :

- Hình như cô ta có mang;..
- Thưa thiếu tá, nó là một con Việt Minh nguy hiểm.

Pi ra nhún vai nói bằng tiếng Anh:

- Nói ở đây không tiện, mời đại úy xuống xuống máy của tôi một lúc.

Hai người vừa nhảy xuống xuống, viên bác sĩ quân y nói dồn tùng tiếng :

- Trong tháng này đại úy đã hành quyết bốn người trong đó có một phụ nữ. Hôm nay thêm hai nữa là sáu. Chẳng lẽ sức mạnh của quân đội Liên hiệp Pháp lại là ở chỗ dùng tiểu liên bắn vào một thiếu phụ đang mang thai bị trói hai tay.

Đòn Cáo cau có :

- Nhưng tôi phải chịu trách nhiệm trước thiếu tá chỉ huy cát chi è Nam Thành và tình trạng an ninh của vùng hữu ngạn sông Lăng. Chúng ghê gớm lắm. Thiếu tá không hình dung được đâu.

Viện bác sĩ nheo mắt nhìn gã đại úy tham mưu qua cặp kính tráng:

- Ông có thừa nhận đó là một cô gái đẹp không?

- Đẹp. - Đòn Cáo gật đầu - Như một bông dã quỳ vùng nam sông Loa.

- Vậy sao nỡ nâng súng bắn vào một bông hoa, đại úy?

Đòn Cáo có vẻ đã bị thuyết phục, giọng hắn lấp lửng:

- Thưa thiếu tá, hình như ngài bắt đầu phải lòng con bé Việt Minh?

- Không hẳn là như thế. - viện bác sĩ nheo mắt đầy ý nghĩa - Về tên Việt Minh kia, mặc ông xử trí, nhưng còn cô bé, hãy giao cho tôi, cứ nói là đưa về phòng Nhì để tiếp tục lấy cung. Việc sau đó thế nào tôi sẽ chịu trách nhiệm trước ngài chỉ huy xéch tơ. Ông sẽ nhận được một ngân phiếu năm ngàn quan nếu biết cách im lặng.

Khoản tiền quá lớn làm chiếc mũi khoằm của đòn Cáo nở ra, cặp mắt xanh ánh lên vẻ tinh quái.

- Được, nhưng với điều kiện ngài phải mang cô ta đi khỏi nơi đây càng xa càng tốt.

Tay bác sĩ gật đầu ngay:

- Đại úy nói đúng. Đầu tháng tới tôi sẽ nghỉ phép.

Mác xen lên ca nô. Hắn bảo tên đội Lăng gơ lê và bọn lính áp tải:

- Thiếu tá Pi ra yêu cầu mang con Việt Minh về phòng Nhì. Cấm mọi người bếp xép. Ai làm lộ chuyện sẽ bị xử bắn vì đây là lệnh của chỉ huy xέch tơ.

Xoan được hai tên lính dù sang xuống máy. Pi ra tiêm cho cô một mũi trợ sức rồi nói một tràng tiếng Pháp. Người thông ngôn dịch:

- Quan đốc tờ bảo, phải nói dối cô có chửa để cứu tính mạng.

Ca nô tiếp tục hành trình. Đến cầu Vàng, đồn Cáo ra lệnh ghé vào bờ rồi đưa Lê Văn Vận lên trụ số ba. Trên mặt trụ, không hiểu sao, người Nhật để một khoảng trống hình mũi tên rộng chừng hai thước vuông nhô ra phía trước. Đây chính là nơi những người bị coi là Việt Minh không chịu hợp tác với nhà nước Đại Pháp chịu án tử hình. Xác họ rơi xuống chân cầu vài ngày sau mới nổi lên ở một bến nào đó dưới hạ lưu.

Đội Tảo lấy dây băng định bịt mắt Lê Văn Vận. Anh ta lắc đầu bảo:

- Không cần !

Viên đội nhìn đồn Cáo nói một câu tiếng Pháp. Tên đại úy gật đầu:

- Thôi được, cứ để cho anh ta nhìn dòng sông, bầu trời và cảnh vật quê hương lần cuối trước khi xuống địa ngục làm khách của thần Hadét.

Lúc sấp ra lệnh nổ súng, đồn Cáo bảo Vận :

- Nếu ông thay đổi ý định vẫn còn kịp đấy.

Vận nhổ nước bọt trúng mặt hắn rồi chửi tục :

- Đồ chó!
- Bắn ! - Viên đại úy gầm lên.

Khúc Kiệt lúc này đã thu thập thêm một số đội viên áo Đen trước đây từng theo ông ta đánh nhau với Nhật. Sau cái chết của Lê Văn Vận, ông đội trưởng du kích bàn với mấy người trong ban tham mưu là Nguyễn Đình Tuy, Quách Thịnh và Nguyễn Thị Mùi lập kế hoạch đánh bốt Tuần dạy cho đồn Cáo một bài học. Mục tiêu trước mắt của họ là phục kích những toán quân trên đường đi càn về. Quách Thịnh có người anh em bên tổng Ngân Đôi hiện đang là lính dông trong đồn. Anh ta bí mật thông báo, cuối tháng mười đồn Cáo và Khúc Văn sẽ đem hai trung đội hành quân qua làng Cùa, Yên Xá đánh vào Đồng Khê. Khúc Kiệt cho các đội viên mai phục từ đầu canh ba, trên khu ruộng bỏ hoá phía bên phải đường 228 thực hiện phương án đánh độn thổ. Độn thổ tức là ẩn mình trong những chiếc hầm nhỏ vừa đủ một người ngồi, đây vàng cỏ lèn, nguy trang làm sao để người ta đi ngay bên cạnh cũng không phát hiện ra, đợi kẻ địch hành quân đến nơi, nhất loạt đội nấp xông lên tiêu diệt gọn. Đây là trà ruộng xa các điểm dân cư, không cày cấy nhiều năm, cỏ xước, cỏ chân chim và cỏ đuôi chồn mọc chen chúc lẫn với những bụi cây xấu hổ đầy gai tạo thành cảnh hoang vắng tự nhiên, khiến cho không một nhà chiến lược nào của quân đội Pháp may mắn ngờ hiểm họa Việt Minh đang tiềm ẩn. Đồn Cáo trong bộ binh phục ka ki xám, mũ chào mào dạ tím viền đỏ, súng lục trê bên sườn, khoác tiểu liên, thỉnh thoảng lại đưa ống nhòm lên nhìn về phía trước. Khúc Văn đi sau tiểu đội lính dông, đội mũ sắt, tay lăm lăm khẩu tuyn, chân đi đôi bốt da mới toanh nhưng có lê hơi rộng thành ra mỗi bước đi lại kêu ken két. Bọn Âu Phi thằng nào cũng đội loại mũ sắt của pháo binh nặng chịch, khoác trường mát hoặc xten, nòng chúc

xuống đất, xếp hàng hai, bước đều rất đúng điều lệnh hành quân. Đường 228 gập ghềnh bụi cuốn mù mịt bởi những trận gió bắc khan chốc chốc lại thổi tạt ngang.

Đợi cho tên lính cuối cùng lọt vào trận địa phục kích, từ nơi quan sát, Khúc Kiệt nổ một phát súng vào tốp đi đầu. Quách Thịnh hô to: □ Xung phong!" Rồi ném quả lựu đạn chày về phía đồn Cáo. Nghe súng nổ, tất cả đội viên mai phục đều bật nắp hầm nhảy lên. họ vừa nhầm bắn vào đội hình hành quân của địch vừa thi nhau gào thật to :

- A! a□! a□! X□u□n□.g□p□.h□o□n□.g□!

Lựu đạn chày vốn là thứ vũ khí tự tạo của xưởng Bạch Đằng xịt khói rất nhiều nhưng không mấy khi nổ, tuy thế cũng làm Đồn Cáo phát khiếp. Hắn lập tức lăn tròn một vòng rồi nằm dán xuống đất theo đúng kỹ thuật tác chiến, sau đó nhanh chóng nổ súng vào toán du kích đang lao tới. Khúc Văn tỏ ra bình tĩnh hơn. Hắn chẳng lạ gì thứ vũ khí tạp nham của Việt Minh nên nhanh chóng củng cố đội hình sau khi bọn chúng có vài tên trúng đạn súng trường mút hoặc bị lưỡi mác xuyên vào bụng trong lúc cận chiến. Viên thiếu úy tỳ súng vào gờ đống Mã Hủi nhầm Quách Thịnh nổ một phát. Rất may viên đạn chệch về bên trái, chỉ sượt qua cánh tay. Thịnh cúi thấp đầu rẽ nòng súng nhầm tên đòn phó xiết cò. Phát súng của nhà thiện xạ xuyên qua bả vai của tên thiếu úy. Hắn giật nảy người rồi hất chiếc mũ sắt ra, tay cầm cào trên cỏ. Quách Thịnh đẩy khoá nòng nạp đạn định bồi cho Khúc Văn viên nữa kết thúc cuộc đời chó săn của hắn thì Khúc Kiệt kịp giữ tay lại:

- Anh em mình hết đạn cả rồi, phải rút thôi.

Khúc Kiệt rút đi nhưng đòn Cáo cũng không truy đuổi vì lính của hắn bị thương khá nhiều, đấy là chưa kể ba tên chết ngay trong loạt đánh giáp lá cà đầu tiên của quân độn thổ.

Trận tập kích coi như thắng lợi vì chỉ có mõi Trần Thâm bị thương vào bắp chân phải cẳng về nhưng Khúc Kiệt vẫn không có được niềm phấn khởi như hồi đánh nhau với Nhật là vì ông ta bắt buộc phải chạm súng với thằng con bất hiếu. Cho đến lúc này mối quan hệ giữa

hai cha con hâu như không còn gì trừ lòng hận thù. Khúc Văn không thể tha thứ cho ông bố, bởi chính vị thủ lĩnh áo Đen là thủ phạm gây ra cái chết thảm của mẹ hắn, các em hắn và hơn bảy chục người dân vô tội làng Cùa. Để thanh toán "Hội dân cày" của Khúc Văn, ông ta dùng thủ chuyên chính tàn bạo núp dưới chiêu bài Cách mạng vô sản, đem lực lượng công an bắn vào chùa Từ Vân và hoả thiêu cả một cánh đồng lúa đang kỳ thu hoạch. Trong hai năm qua, đã mấy lần Khúc Kiệt cho người dán khắp nơi cáo trạng của Việt Minh tuyên án xử tử vắng mặt Khúc Văn. Hành vi quá quắt của ông bố làm viên đồn phó tức điên lên, thề sẽ có dịp bắn nát đầu ông ta để răn đe những kẻ khó rách áo ôm, mù quáng theo đuôi Cộng sản. Nhưng thực tế lại khác. Cuộc chạm súng hôm nay chắc chắn Khúc Văn sẽ toi mạng nếu lúc ấy Khúc Kiệt không ngăn Quách Thịnh lại. Viên thiếu úy biết rõ việc này, vì lúc bị dính đạn hắn vẫn đủ tỉnh táo nhìn về phía trước. Nguyên nhân gì khiến ông ấy có hành động khác thường như vậy? Tình cha con hay sự tinh ngộ? Khúc Văn hỏi rồi lại tự trả lời. Trong con người này có thể là cả một khối máu thuần có khi chính ông ta cũng không giải thích được hành vi của mình.

Khúc Văn khuỳnh cánh tay quấn băng trắng, ngồi trầm ngâm trong phòng thì đòn Cáo đẩy cửa bước vào. Nhìn vẻ mặt viên đồn phó, Mác xen hỏi:

- Thiếu úy nghĩ gì về trận đánh hôm nay?
- Tôi thật không ngờ bọn Việt Minh lại táo tợn đến thế.
- Đó chỉ mới là màn dạo đầu của cuộc chiến tranh du kích. - Đòn Cáo cười gằn - Nói thật lòng, tôi bắt đầu thấy sợ những trận địa mai phục đại loại như kiểu **độn thổ**.
- Dù sao cũng phải thừa nhận, bước đầu ta đã thành công khi trừ khử được Lê Văn Vận. - Khúc Văn đưa cho Mác xem tách cà phê tên bồi da đen mới pha còn đang bốc khói - May mắn nay hắn nổi tiếng là **hùm xám** Ba Tống đã cùng đồng bọn hạ sát của ta khá nhiều chức sắc mẫn cán.

- Thiếu uý nói phải. - Đòn Cáo gật đầu - Ví dụ như vụ lý Lợn bị cắt tiết.

- Chính vì thế, muốn thắng được Việt Minh ta nên sử dụng những phương pháp mà họ đã dùng, đó là nấm được dân, mua chuộc bọn lính dịch làm tai mắt, như thế Việt Minh sẽ như cây đứt rẽ, mất chỗ dựa phải bỏ đất mà lên rừng.

- Đó là kế hoạch hay nhưng theo tôi, không dễ thực hiện. - Đòn Cáo trầm ngâm gõ nhịp trên bàn - Thiếu uý nên nhớ, bọn Việt Minh đều là người địa phương. Chúng có thể chỉ là anh đánh giật hoặc mụ bắt ốc đội nón mè, lụu đạn để trong giỏ, thoát ẩn thoát hiện như ma, sẵn sàng nầm hầm bí mật cả tháng ăn gạo rang hoặc lặn dưới ao bèo thở bằng ống đu đủ. Sức mạnh của chúng chính là lòng dân, thứ mà nước Pháp có nhiều tiền cũng không mua được.

Khúc Văn lại đốt thêm điếu thuốc, lơ đãng phả khói thành từng vòng từ thấp lên cao như hình chiếc tù và. Hắn thích thú nhìn đám khói cuộn tròn rất có trật tự đang tan dần rồi chép miệng bảo:

- Phải nói dân vùng Ba Tông này cứng cỏi.

Đòn Cáo bảo:

- Theo tôi được biết thì cho đến nay quan hệ giữa thiếu uý với ông thân sinh vẫn chưa được cải thiện chút nào.

Khúc Văn gật đầu:

- Tôi với ông ấy mỗi người ở một chiến tuyến chỉ có thể nói chuyện bằng súng đạn.

- Mở một cuộc hành quân tổng lực đánh vào rừng Hóp lúc này là rất không có lợi. - Đòn Cáo tuy là võ quan nhưng mà lại có đầu óc phân tích như một nhà chính khách - Tôi định cử thiếu uý làm trung gian vận động ông Khoá ra hàng để đỡ tổn thương máu cho cả hai bên.

- Ngài nói đúng. - Khúc Văn giãy nảy lên - Chỉ cần tôi đặt chân đến cửa rừng Hóp là lập tức được lệnh ngay hàng chục viên đạn mútxcotông vào ngực.

Mác xen bặt cười:

- Tôi không yêu cầu thiếu úy vào rừng Hóp mà tìm cách nào đó gửi cho ông Khoá một bức thư.

Khúc văn lắc đầu:

- Cách làm của đại uý chỉ tốn công vô ích thậm chí nguy hiểm đến tính mạng người của ta nữa. Tôi không lạ gì tính khí ông Khoá. Đó là một phần tử Cộng sản cuồng tín luôn lấy *bạo lực cách mạng* làm phương châm hành động.

- Vậy theo thiếu úy, muốn diệt toán du kích ấy ta phải làm thế nào?

- Dùng kế diệu hổ ly sơn.

- Nghĩa là ta kéo chúng ra khỏi sào huyệt rồi bao vây tiêu diệt?

- Còn hơn thế nữa, ta phải tạo cơ hội cho ông bố tôi đánh đồn Tuân.

- Ông nói đùa.

- Tôi không đùa tí nào. - Khúc Văn nhấn giọng bảo - Trước hết, ta giả vờ điêu già nửa số quân ban ngày đến cát chi ê Nam Thành để bọn gián điệp Việt Minh nhìn thấy, ban đêm lại cho số quân này bí mật trở về. Thực hiện vài lần như thế dám chắc Việt Minh sẽ dốc toàn bộ lực lượng đánh đồn. Lúc ấy ta sử dụng ưu thế về hỏa lực và một trung đội mai phục dưới chân đê bằng phương thức đoten thổ như chúng đã làm chắc chắn sẽ thắng lớn.

Đòn Cáo nghe xong, vỗ vai Khúc Văn bảo:

- Thiếu úy đúng là một sỹ quan có tư duy ở tầm chiến lược. Tôi dám chắc, trong tương lai không xa, anh sẽ đeo lon cấp tướng.

- Đại uý quá khen.

- Không đâu. Phương án tác chiến của thiếu úy hay lắm. Tuân tới ta bắt đầu thực thi kế hoạch.

- Trước khi tiến hành trận đánh tôi xin đại uý một việc.

- Anh cứ nói.

- Dù sao ông Khoá cũng là bố đẻ tôi, nếu có thể ta nên bắt sống.;;

Đòn Cáo gật đầu:

- Tôi sẽ ra lệnh cho các sỹ quan và binh lính lúc tác chiến không được hạ sát ông ta.

- Cảm ơn đại úy.

Đòn Cáo vừa rời khỏi phòng thì lý Quỳnh, phó lý Kiên và bà cả Huê mang một lồng gà mái ghẹ, hai cặp vịt bầu, một gánh gạo nếp hoa vàng và bốn chai mật ong đến thăm Khúc Văn. Từ ngày anh cháu về làm đòn phó đòn Tuân bà cả Huê vô cùng phấn khởi vì làng Cùa đã trở lại vị trí đứng đầu vùng Ba Tổng sau bao nhiêu năm bị lép vế với thiên hạ bởi cái chết bất đắc kỳ tử của chánh Đàm. Nhận việc Khúc Văn bị thương, bà ta khoét sâu mâu thuẫn trong mối quan hệ cha con khoá Kiệt, đồng thời dựa vào thế lực đòn Cáo, xây dựng làng Cùa thành một làng tè diển hình vùng đồng bằng sông Hồng. Thực ra, đến lúc này, di sản của gia đình họ Khúc không đáng gì so với các địa chủ khác trong hạt, nhưng vốn ác cảm với ông em chồng nên bà Cả không từ bất cứ thủ đoạn nào để phá các tổ chức Việt Minh. Cánh chức dịch trong làng vừa sợ vừa ghét vợ goá chánh Đàm; Bà ta lên đòn như corm bữa, sẵn sàng sắp xếp lại **nhân sự** trong tổng nếu thấy các thày lý trưởng, phó lý làm việc kém hiệu quả thông qua đòn Cáo và Khúc Văn. Lý Quỳnh biết rõ tâm địa người đàn bà này, nên trong mấy năm qua, ông ta sống như con thò lò hai mặt, một đằng vẫn phải tỏ ra mẫn cán trong công việc phục vụ chính quyền, thường xuyên bẩm báo tình hình trị an trong làng với đòn Cáo nhưng thỉnh thoảng lại bí mật vào rừng Hóp gặp Khúc Kiệt và vận động một số gia đình khá giả tiếp tế lương thực cho đội du kích. Cuộc thăm hỏi Khúc Văn hôm nay tất nhiên là do bà cả Huê khởi xướng, lý Quỳnh không thể từ chối. Nhìn thấy lý Quỳnh và bà cả Huê, Khúc Văn mừng lắm, thậm nghĩ chuyến này thế nào mưu kế cũng thành công, liền mời các vị khách hút thuốc lá Cotab, ăn bánh bích quy và uống bia **Con hổ**. Bà cả Huê thích lắm, bảo:

- Bẩm quan lớn, nghe tin quan lớn đánh nhau với Việt Minh bị trọng thương, dân làng Cùa có một chút quà để bồi bổ sức khoẻ.

Khúc Văn chắp tay từ tạ:

- ấy chết, bác với các ông đây đừng nói thế. Tôi chỉ là bậc con cháu, đâu dám.

- Tuy là con cháu trong nhà nhưng anh làm việc nước. - Bà cả Huê thẽ thợt bảo - Chúng tôi lên đây là để tỏ lòng tri ân vì quân ta đã dũng cảm đánh lui Việt Minh trong trận chúng phục kích vừa qua.

Khúc Văn thoảng liếc lý Quỳnh. Ông này lúc nào trên môi cũng thường trực nụ cười lấy lòng quan trên nhưng không biết tâm địa ra sao. Hắn quyết định thăm dò thái độ ông em rể hờ :

- Tình hình chiến sự bây giờ đối với ta không được thuận lợi lắm. Việt Minh khắp nơi nổi lên như ong vỡ tổ. Thế lực của chúng ngày càng mạnh vì chúng được Nga xô và Trung cộng viện trợ vũ khí. Các bác phải tăng cường đội Nghĩa dũng cùng với tuần định canh gác cho tốt, thấy Việt Minh về là phải vây bắt ngay đồng thời nhanh chóng cử người lên đồn báo tin.

Bà cả Huê đưa mắt nhìn lý Quỳnh:

- Các quan đồn bắt được Lê Văn Vận rồi đem xử tử ở cầu Vàng dân Ba Tổng phán khởi lầm. Chính hắn đã giết chết ông nhà tôi mà anh Văn đã biết. Thật không biết cảm ơn ông đồn trưởng thế nào cho hết. Tuy nhiên vẫn còn đám du kích rừng H López. Chả lẽ các ngài có vũ khí tối tân trong tay mà chịu nương nhẹ cho ông Khoa Kiệt.

Khúc Văn biết thừa bà bác nói khích nên xuống giọng nhún nhường:

- Thực tình chúng tôi cũng đã kêu gọi ông ấy đem vũ khí ra cộng tác với quân đội Liên hiệp cùng chiến đấu chống Việt Minh, nhưng ông ấy chẳng những không chịu hợp tác mà còn dùng chiến thuật đánh đòn thổ tập kích quân đội, kết quả là tôi bị trúng đạn vào cánh tay và ba người lính tử thương. Dù sao tôi với ông Khoa cũng là tình cha con, tôi

nhờ bác Quỳnh vào rừng Hóp đưa giúp bức thư của ngài đồn trưởng, mong ông ấy nghĩ lại, lấy đại cục làm trọng.

Lý Quỳnh giật nẩy người chối phắt:

- Không được. Khoá Kiệt nóng tính lắm, lơ mơ là ông ta bắn ngay.

Khúc Văn nhéch mép :

- Bác vẫn sợ cái lán xuýt bị ông Khoá bắn ở ao đình chứ gì? Nhưng còn cái Nhán, em gái tôi, nghe nói hai người đã.;;

- Về chuyện cô Nhán không phải như dân làng vẫn nghĩ đâu. Khi nào rảnh rồi tôi sẽ kể cậu Văn nghe. - Lý Quỳnh lưỡng lự một lát rồi bảo - Thôi được, việc vận động ông Khoá tôi sẽ thử xem sao.

Cũng vào thời điểm ấy, khoảng một trung đội Âu Phi bạc đà nặng trĩu trên lưng, xếp hàng ngoài đê sân dưới sự chỉ huy của thiếu úy Chi e ry có vẻ như sắp hành quân. Bà cả Huê hỏi ngay:

- Chắc đêm qua vùng Cao Xá Việt Minh lại vây?

Khúc văn làm ra vẻ bí mật:

- Các bác nhớ giữ kín chuyện này. Bọn gián điệp biết thì không có lợi. Sở dĩ bắt Tuân phải rút bớt quân là do lệnh của quan tư chỉ huy cát chi ê Nam Thành để tăng cường cho các đồn binh phía bắc sông Hàn đang bị Việt Minh uy hiếp.

- Thế thì gay quá. - Bà cả Huê tái mặt - Vậy là các ông bỏ rơi dân Ba Tồng?

Khúc Văn xua tay nói nhỏ:

- Thực ra quân đồn trú vẫn còn giữ lại hơn một tiểu đội để phòng thủ. Hơn nữa các làng hiện giờ đang duy trì lực lượng Nghĩa Dũng khá mạnh, vì vậy mong bà con cứ yên tâm.

Việc rút quân khỏi đồn Tuân chỉ sáng hôm sau đã loang ra khắp tổng. Bọn lính hành quân theo đội hình chiến đấu nện gót giày cồm cộp trên đường 228; Tin này lập tức đến rừng Hóp qua những tay trinh sát

nghiệp dư trong lốt dân đánh giật, chọc lươn hoặc bắt ếch hàng ngày vẫn lảng vảng quanh đồn.

Mấy hôm sau, Khúc văn sai lính đưa cho lý Quỳnh bức thư. Ông ta phân vân mãi rồi mới quyết định vào rừng Hóp. Anh em du kích chẳng lạ gì lý trưởng làng Cùa nên không bịt mắt mà đưa thẳng vào sở chỉ huy trinh khoá Kiệt. Ông ta vừa lướt qua mấy dòng đã ném thư xuống đất chửi:

- Mẹ cha thằng đòn Cáo!

- Nó viết gì trong thư thế hả ông? - Quách Thịnh hỏi.

- Chúng dụ hàng, khuyên ta cộng tác với quân đội Pháp.

- ý ông thế nào?

- Đập vỡ mặt tên cướp nước ra chứ cộng tác cái gì. - Khúc Kiệt chợt quay lại phía Ngô Quỳnh - Nghe nói quân của đòn Cáo đang rút đi phải không?

- Tôi có nghe cậu nhà nói thế nhưng chẳng biết thực hay hư.

- Nay, ông đừng có giấu tôi. Chính cái hôm ông với con mẹ cả Huê lên thăm thằng Văn ấy là đợt rút quân đầu tiên.

Lý Quỳnh lắc đầu :

- Cũng không loại trừ đây là một thứ mưu kế nhằm kéo các ông ra khỏi rừng Hóp để họ dễ dàng tiêu diệt. Nói thật tôi cũng chẳng thích gì Việt Minh nhưng vì cô Nhân nên xin có lời can.

Khoá Kiệt lảng lặng gật đầu:

- Cảm ơn. Phiên ông nói với đòn Cáo rằng, khoá Kiệt này sẽ bắt sống hai tên giặc ấy mang ra câu Vàng xử bắn như chúng đã xử bắn Lê Văn Vận.

Lý Quỳnh về rồi, khoá Kiệt liền tập hợp ban tham mưu bàn kế hoạch tấn công đòn Tuân. Theo trinh sát báo cáo, cho đến lúc ấy Đòn Cáo đã hai lần chuyển quân về phía trực đường 22 và 228. Vậy là thời cơ đánh đòn Tuân đã đến. Sau khi nhận định tương quan lực lượng giữa

hai bên, Khoá kiệt đưa ra ý kiến là không cần có sự phối hợp của bộ đội địa phương vẫn có thể hạ được bốt Tuần.

Quách Thịnh có vẻ không hào hứng với kế hoạch phiêu lưu của đội trưởng.

- Hệ thống hỏa lực đồn Tuần rất mạnh trong khi đó ta chỉ có mười ba khẩu súng, cơ số đạn không đáng là bao, tôi cho rằng, đánh công kiên kiểu này là rất mạo hiểm.

Trần Thâm vốn cùng quan điểm với Khúc Kiệt, từ lâu đã có ý muốn đánh đồn để trả thù cho vợ bị chết do trúng đạn moóc chí ê, đứng dậy tuyên bố:

- Tôi ủng hộ ý kiến của đội trưởng. Ai không tán thành xin cứ ở nhà.

Quách Thịnh vẫn tỏ ra lo ngại:

- Tôi thấy Ngô Quỳnh nói có phần đúng. Rất có thể đồn Cáo dùng kế **điệu hổ ly son** như chúng ta ra khỏi rừng để bao vây tiêu diệt, vì địa thế ở đây hiểm trở chúng không dám đột nhập. Mong ông Khoá và anh em cân nhắc cho kỹ.

Khúc Kiệt đứng dậy tuyên bố :

- Đa số đã quyết nghị. Cuộc họp đến đây kết thúc. Mọi người về chuẩn bị. Đêm nay đánh đồn.

Qua giờ Ngọ, đội quân của Khoá Kiệt ra khỏi rừng Hóp; Mọi người men theo đầm Ma ngược lên khu đồng Chàm sau đó lên đê sông Lăng. Đêm cuối tháng không trăng. Trời lất phất mưa. Cảnh trinh sát tiền trạm đến điểm Bài Vân thì dừng lại nghe ngóng động tĩnh. Dưới sông sóng vỗ lốc bóc vào kè đá. Sau gần hai giờ, toàn bộ đội du kích đã đến điểm tập kết. Đó là một gò đống thuộc khu đồng Sop cách đồn chừng ba trăm thước về phía tây nam. Sau khi chỉnh đốn hàng ngũ, các tiểu đội lặng lẽ vượt đê tiếp cận hàng rào kẽm gai. Trần Thâm ném một quả lựu đạn vào vọng gác lô cốt ngoại vi. Một quầng lửa nhoáng lên cùng với tiếng nổ đánh chính là hiệu lệnh tấn công. Nhưng cũng vào lúc

ấy, hoả lực trong đòn bắn ra như vãi đạn. Một quả Moóc chi ê sáu mốt ly từ lô cốt dưới bờ sông câu đúng đội hình du kích làm ba người gục ngay tại trận. Khúc Kiệt men theo sườn lô cốt kề khẩu súng trường vào lỗ châu mai bắn một phát rồi ném tiếp quả lựu đạn chày. Lựu đạn xì khói nhưng không nổ. Quách Thịnh dẫn năm đội viên tung bộc phá, định ào qua hàng rào kẽm gai, nhưng bị ngay quả mìn cóc nhảy vọt lên ngang ngực hất anh ta ngược lại bờ đê, một mảng ngực bị toác ra, nhầy nhụa máu. Hai bên cầm cự chừng nửa giờ thì quân Khúc Kiệt hết đạn; Thấy đánh không lại mà trời sắp sáng ông ta ra lệnh rút lui. Đúng vào lúc ấy, từ phía bên kia bãi dứa, một trung đội Âu Phi chẳng biết phục kích từ bao giờ nhất loạt xả đạn vào đội hình du kích. Phía lô cốt chính, toán lính dông trang bị trường mát và tiểu liên K50 bấy giờ mới xuất trận. Đội quân của khoá Kiệt ở vào cái thế bị kẹt giữa hai gọng kìm, mạnh ai nấy chạy chẳng còn lòng dạ nào đánh nhau nữa. Khúc Kiệt vừa bắn kiềm chế vừa lui dần về phía đồng Sop. Bọn Âu Phi sát khí đằng đằng, thằng nào mặt mũi cũng đen sì, tay đặt sẵn vòng cò, chỉ cần nhấn nhẹ là ông đội trưởng du kích đi đời. Một viên cai người Việt lấy tay làm loa gọi to:

- Ông Khoá hàng đi! Quân du kích chạy hết rồi.

- Hàng này! - Khúc Kiệt tức tiết nổ một phát về phía viên cai. Phát đạn trúng quai hàm, giọng hắn bị tắc lại, máu chảy như xối xuống cái cổ ngang vì khói thuốc phiện.

Đòn Cáo bất chợt xuất hiện, vẫn bộ kaki xám nhưng lần này hắn đội mũ sắt, tay vung vẩy chiếc ba toong gọi to bằng tiếng việt:

- Lần này ông Khoá mắc mưu bản chức rồi. Lính Bắc Phi của tôi không hề rút đi mà chỉ làm cuộc dã ngoại dạo chơi đến đòn Gang rồi ban đêm lại xuống ca nô về bốt Tuân.

Khúc Kiệt nghiến răng quát:

- Đồ đếu. Tao thà chết chứ không bao giờ đầu hàng lũ chó Tây.

Nói rồi ông ta rút chốt quả lựu đạn giơ lên ngang mặt bảo :

- Thằng nào muốn chết thì đến đây!

Một lính dũng người Cao Xá có gã em họ bị du kích rừng Hóp bắn chết trong trận đánh độn thổ đường 228 lại gần đồn Cáo nói:

- Bấm ngài để tôi cho lão một phát.

Đòn Cáo ngẫm nghĩ một lúc rồi ngoảnh lại bảo bọn lính:

- Thôi, để cho ông ta đi;

Từ khi được cấp xe Jeep tuần nào đồn Cáo cũng về làng Cùa vài lần. Mấy năm nay, tuyến đê được dân phu Ba Tổng bồi trúc, mặt trải đá răm đến tận Cổ Pháp nối với đường 22 ở ngã tư Gia Hoà. Chiếc xe sơn màu cỏ úa, không mui chạy băng băng, đến điểm Bài Vân bao giờ tay sõp phơ cũng bấm còi inh ỏi làm mấy cô váy thảm, quẩy quang gánh sang cồn Vành cắt cỏ hốt hoảng chạy vào bụi chuối nhà vệ Đà. Mỗi khi xe đến sân đình, trẻ con, phần lớn cởi truồng, mũi thò lò, bâu lại chỉ trỏ làm Mác xen phải trợn mắt quát nạt. Hắn vào nhà bà cả Huệ, có hôm còn ăn cơm ở đấy, tối mới về. Đạo này đội du kích rừng Hóp đã bị vô hiệu hoá sau chuyến tấn công đồn Tuần. Khoá Kiệt cũng bỏ làng ra đi. Vùng tề có vẻ đã yên tĩnh.

Gần đây Mác xen đậm ra say mê Khúc Thị Huệ, cô Huệ năm nay mười chín, xinh xẻo như bà mẹ thời trẻ. Đồn Cáo, một lần mời Khúc Văn uống cô nhắc trên ca nô Noóc măng đi, ướm hỏi:

- Cô em họ xinh đẹp của thiếu úy ở làng Cùa chưa chồng phải không?

Khúc Văn biết tống bụng dạ gã đồn trưởng liền bảo:

- Không phải em mà là bà chị họ tuy rằng chị ấy kém tôi hơn chục tuổi; Sao, đại úy bị mũi tên của thần Cu pi động bắn trúng tim rồi chứ gì ?

-Tôi đã đồn trú nhiều nơi nhưng chưa thấy ở đâu một thiếu nữ phương Đông có vẻ đẹp quyến rũ đến thế. Ông bạn có bàng lòng làm mối cho Mác xen này không?

Khúc Văn cười :

- Thế còn cô Giannét ở gần bến cảng Tu lông của ngài. Theo chõ tôi biết nước Pháp có điều luật xử rất nặng với những người đàn ông một lúc có hai bà vợ.

Đòn Cáo thở dài, rút rong túi ra bức thư đưa cho Khúc Văn;

- Tôi sang Đông Dương được gần hai năm thì Gian nét gửi thư yêu cầu phải về nếu không cô ấy sẽ đi lấy chồng. Thiếu uý có biết vì sao không?

- Xin đại uý cứ kể tiếp;

Đòn Cáo cười gần:

- Hoá ra trong khi tôi phải đương đầu với Việt Minh ở cái xứ nhiệt đới đầy ruồi muỗi này thì Gian nét phải lòng một tay đảng viên cộng sản Pháp làm ở nhà máy in và bị hắn tuyên truyền chủ nghĩa Mác, chống chiến tranh Đông Dương.

- Sau đó sự việc thế nào ?

- Tất nhiên là tôi không thể rời bỏ binh nghiệp. - Mác xen bảo - Một khác cũng không thể bắt người đàn bà chờ mình một khi cô ta đã công khai đi với nhân tình, vì thế tôi đã gửi đơn ly hôn về.

- Khúc Văn nâng ly rượu giọng thông cảm:

- Ngài thật xứng đáng là bậc quân tử, tuy nhiên tôi cũng thành thật chia buồn.

- Böyle giờ tôi thích một cô gái Việt Nam và muốn cưới nàng làm vợ.

- Sau này ngài mang cô ta về Pháp chứ ?

- Thiếu uý vẫn chưa hiểu Mác xen. Cuộc chiến tranh chó chết này sắp đến hồi kết.- Viên đòn trưởng tọp một ngum hết cả ly rượu

nặng, mặt hắn nóng bừng nhìn Khúc Văn nói chậm rãi - **Đừng tưởng** đội quân của khoá Kiệt thất bại và vùng này lập tè là quân đội Pháp sẽ **bình định** được đồng bằng Bắc Bộ. Không nên đánh giá thấp thực lực của Việt Minh. Họ đang tập trung quân đội vào việc đối phó với cứ điểm Điện Biên Phủ. Cái vùng Ba Tổng khỉ ho cò gáy này chỉ là một điểm rất nhỏ nhoi trên bản đồ chiến lược của tướng Giáp. Cho nên tôi định đem cô Huệ về nước sau khi xin giải ngũ trong thời gian tới.

- **Đại úy không nói đùa đấy chứ ?** - Khúc Văn có vẻ hoang mang hết nhìn Đồn cáo lại nhìn dòng sông đang cuộn chảy. - **Chẳng lẽ tình hình lại bi quan đến thế ?** Tôi thường xuyên nghe đài. Các bản tin chiến sự đều rất sáng sủa.

- **Chúng đều là đồ bịa bợm;** - **Đồn Cáo đã hơi say văng tục** - Mẹ khỉ ! Toàn một bọn bồi bút đưa thông tin giả đánh lừa những kẻ nhẹ dạ cả tin.

Hôm sau Khúc Văn về làng cùa gặp bà cả Huệ; Bà Huệ thích lăm, lập tức làm một bữa tiệc nhỏ, các món ăn chế biến chủ yếu từ thịt gà mời Mác xen và Khúc Văn. Đồn Cáo cho mang lên xe Jeep hai két bia Con hổ, ba thùng bích quy, hơn chục hộp kẹo Ca ra men và mấy xấp vải thượng hạng làm lễ ra mắt. Lễ ăn hỏi có cả rượu sâm banh khai vị lẫn vang trắng Boóc đô nhấm với đùi gà quay tắm ngũ vị hương đến quá nửa đêm mới kết thúc. Chiếc xe của Đồn Cáo và Khúc Văn khật khuõng về gần đồn Tuần thì nghe có tiếng súng nổ rồi một quầng lửa bùng lên ở sườn lô cốt chính.

- **Chết cha !** Bọn Việt Minh đánh đòn; - **Mác xen giật mình bảo lái xe-** Chạy nhanh lên!

Khúc văn ngăn lại :

- Cho xe chạy tiếp là trúng đạn Việt Minh. Quay lại !

Đồn Cáo lập cập hỏi:

- **Bỏ đòn à thiếu úy ?**

- **Tạm thời bỏ rồi tính sau.**

- Người chỉ huy không được bỏ quân đội khi lâm trận. - Đồn Cáo bất ngờ ra lệnh cho sopsis phor tăng tốc về đồn;

Chiếc xe băng qua làn đạn đủ loại. Có những viên đạn lùi rạch bóng đêm trúng lốp sau nhưng xe vẫn lao àm àm như ngựa vía. Quang cảnh đòn Tuần hiện ra trong ánh lửa sáng rực như ban ngày. Lửa cháy bốc lên cao soi rõ cả một hàng kẽm gai bùng nhùng bị bộc phá đẩy ra giữa bãi mìn nằm quằn quại như con trăn khổng lồ trúng thương. Khẩu đại liên trên nóc lô cốt số ba nòng gục xuống, nằm bất động. Trong sân mấy chục lính Bắc Phi và lính dồng quần áo lôi thôi lêch thêch, mặt mũi lem nhem cúi đầu bước ra trước mũi súng của những Việt Minh trẻ măng.

Đồn Cáo còn chưa hết bàng hoàng vì cú đòn bất ngờ của Việt Minh thì một người đội mũ nan bọc vải dù, tay cầm khẩu mô de bước đến chắn trước xe.

- Xin chào đại úy Mác xen. Mời ngài xuống xe.

Người ấy vừa nói xong, lập tức mấy anh lính lôi đòn Cáo và Khúc Văn ra khỏi ghế ngồi, tước súng ngắn rồi lấy dây dù trói quặt hai tay về phía sau. Trong ánh lửa nháy nhloạng, Đồn Cáo nhìn người chỉ huy có khuôn mặt rất quen, liền hỏi:

- Thưa ông chỉ huy, ông là;..

Người đàn ông đứng tuổi nhắc mũ khỏi đầu, vuốt cho mái tóc trở lại ngay ngắn, cười nhạt bảo:

- Ngài đồn trưởng không nhận ra cố nhân à?

Mác xen ngập ngừng một lúc bất chợt kêu lên:

- Ông Lê Văn Vận;.. Chẳng nhẽ lại là;..?

- Phải, tôi đây. - Vận nheo mắt bảo - Ông ngạc nhiên lắm phải không?

- Vậy ra ông không chết ?

Vận gật đầu:

- Thật may, trước khi lính của ông nổ súng một giây tôi đã kịp lao xuống chân cầu.

- Làm thế nào ông cởi được dây trói ở tay?

- Chắc ông đồn trưởng không biết tôi vốn là dân chài? - Vận nhìn Đồn Cáo đầy vẻ châm biếm - Rơi xuống nước, tôi dùng răng cắn đứt dây trói rồi lặn một mạch sang bờ bên kia. Chính vì vậy mới có cuộc gặp gỡ thú vị hôm nay.